NĂM THỨ MƯỜI LĂM — SỐ THỨ 3062

MỖI SỐ : 0$03

NGÀY THỨ SÁU 10 JUIN 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Ban mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
66, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-DUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone n° 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix marqués, dernière page :
Une seule insertion. . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. 0$20 la ligne

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N° 6663

AI BIẾT VỆ-SINH ?

Sự vệ-sinh cần cho người ta thế nào, và cái phương-pháp vệ-sinh những thế nào, trong tờ báo này đã có bàn đi nói lại nhiều lần; tưởng phàm là người đã có một chút tri-thức thông-thường không ai còn lạ gì mà không biết lấy vệ-sinh làm trọng, không biết cẩn-thận về sự vệ-sinh để mong giữ lấy cái thân thể kiện cường mà chứa nổi cái tinh thần mạnh mẽ, cái cơ nghiệp trong đời mình không đến nỗi vì yếu đau mà trụy lạc, cái công việc trong đời mình không đến nỗi vì bệnh hoạn mà dở dang, trước là ích cho thân mình, cho nhà mình, sau là ích cho nước mình cho xã-hội mình, sau nữa là ích cả cho đến nòi giống mình truyền được cái giống mạnh mà trở nên hùng-cường phồn-thịnh.

Song, có một điều lạ là người mình bây giờ phần nhiều cũng [illegible] mà hình như sức vóc cũng không thấy mạnh hơn chút nào, thọ mệnh cũng không thấy dài hơn chút nào, mà những tật bệnh gớm-ghê lại cứ thấy một ngày một nhiều thêm, mười người thì đến năm sáu người đàn ông là lao phổi ung gan, đàn bà là khí hư huyết bạch, những kẻ lao động vất-vả, ăn ở lam-lũ, không có tiền của mà giữ vệ-sinh được đã chẳng nói làm chi, mà chính những người giàu có phong-lưu lại càng có nhiều người yếu-ớt gầy còm, chẳng chứng nọ thì tật kia, quanh năm chỉ những đến thầy thuốc, đi nhà thương, nào uống thuốc cần nào tiêm thuốc bổ, cũng chẳng thấy khỏe mạnh gì hơn những kẻ vai mang đầu đội, rau cháo qua ngày. Những người ở chốn thôn giã quê mùa, mù mịt tối-tăm, chẳng biết thế nào là vi-trùng, thế nào là không khí, tai chưa từng được nghe cái ngôn-luận của các nhà y-lý-học, mắt chưa từng được trông cách ăn ở sạch sẽ của người văn-minh, nói tóm lại là không hiểu vệ-sinh là cái gì cả, thì cũng chẳng kể làm chi, mà chính những người ở chốn thành-thị khai-thông, tai nghe chán những lý-thuyết vệ-sinh, mắt trông rõ những cách thức vệ-sinh, chẳng những trông thấy nghe thấy mà bắt-chước thực-hành hẳn nữa, nhà ở thì cực cao cực rộng, quần áo thì cực sạch cực sang, mùa rét cũng sưởi lò, mùa nực cũng hứng gió, đồ bổ dưỡng không còn thiếu một thức gì, cách tự phụng không còn kể đồng tiền, biết vệ-sinh như thế, cẩn-thận vệ-sinh như thế mà cũng thấy kẻ chứng này, người tật nọ, thường lại càng hay đau hay yếu hay cảm hay mệt, gầy ốm hơn người nhà quê.

Vậy thì là cớ làm sao? có lẽ biết vệ sinh lắm, cẩn thận vệ sinh lắm cũng không ích gì ư? Không, không lẽ thế, biết vệ sinh, cẩn thận vệ sinh vẫn là có ích; nhưng lại phải biết rằng trong những phương-pháp vệ sinh có một điều quan-trọng nhất là thanh tâm tiết dục; chẳng những đạo dưỡng sinh của thánh hiền ta dạy trước, lấy giới tửu sắc, cấm dâm-tùng, tính tư-lự là cái linh đan thứ nhất khước lão duyên niên; mà nói ngay những phương-pháp về vệ sinh học đời nay thì cũng lấy, cư-xử có tiết, ăn ngủ có thường là cái phương pháp giữ được sức khỏe hơn cả; nếu chỉ chăm-chút về những điều tiểu-tiết, mà tửu sắc vẫn không bớt được, dâm-tùng vẫn không chừa được, tư-lự thì quá thường thì còn vệ sinh gì cho lại được, vệ sinh mà cứ ngày tính cách ăn lường nói gạt, đêm tìm mưu lấy của lừa người; vệ sinh mà cứ suốt đêm ca quán kịch-trường, đầy tháng trà-lâu tửu-tịch; vệ sinh mà cứ lăn-lóc vào chốn lá bạc quân bài, mải miệt với canh đen canh đỏ; vệ sinh mà cứ say sưa với phường mặt hoa phấn, mê-mệt về giọng nói tiếng cười, thì búa rìu phạt tính nào cho bằng? trẫm-độc táng thân nào cho bằng? dẫu nhà ở thông quang thoáng khí mà làm chi, nước uống hết vi-trùng độc-khí mà làm chi, ăn lắm đồ bổ dưỡng mà làm chi, mặc đủ đồ tế nhuyễn mà làm chi, đến tập thể-thao, hứng gió bể nữa mà ích chi; vệ sinh như thế là vệ sinh một cách xa-xỉ chơi, vệ sinh một cách làm sang làm bộ, chứ không phải vệ sinh cần lấy có thực ích cho thân mình khang-cường, giống mình tráng kiện vậy.

Nay muốn vệ sinh cho được có thực ích cho thân mình khang cường, giống mình tráng kiện, thì ngoài những phương-pháp vệ sinh về hình-thức nên giữ gìn săn-sóc đã đành, còn cái phương pháp vệ sinh về tinh thần càng nên thủ thân cẩn trọng lắm; tửu sắc nên bớt, dâm tùng nên chừa, tư-lự không nên quá độ, mà cư xử ăn ngủ không nên mất mực thường, đó là cái yếu-quyết trường sinh vô bệnh, của các đấng hiền triết đông tây xưa nay đã từng có hiệu-nghiệm bền-bỉ cho môn học vệ sinh muôn đời phải lấy làm khuôn mẫu. Ai biết vệ sinh, ai cẩn thận vệ sinh, xin phải biết và phải cẩn-thận nhất về điều đó nữa.

T.

Việc Trung-hoa

Ngày 7 juin 1927

Tình thế chiến sự

Thượng hải — Tình thế trên sông Dương-tử không thay đổi.

Bắc-kinh. — Nhân dịp ngày hội Rồng các tướng đình chiến thì đã bàn bạc với nhau về cái thái độ của đội quân Sơn-tây kháng cự với Phụng-thiên.

Các nơi Bắc-quân nói rằng có thể cầu đình với Nam-quân được, vì Trương-tác-Lâm phản đối cộng sản, song vẫn công nhận cái chủ nghĩa của Tôn-dật-Tiên, và lại xưa kia Tôn-dật-Tiên cũng có đến Bắc-kinh hội nghị với Trương-tác-Lâm.

Trương-tác-Lâm công bố rằng Trương sẵn lòng triệu tập một nghị viện để giải quyết cái vấn đề chính trị và hồi phục lại cuộc bình an.

A.R.I.P.

Vô-tuyến-điện

Ngày 7 juin 1927

Nước Pháp

Cuộc bay qua Đại-tây-dương thứ hai

Các báo khen-ngợi cuộc bay của phi-hành-gia Hoa-kỳ tên là Chamberlain, cùng nghề phi-hành của Hoa-kỳ sau hai cuộc bay qua Đại-tây-dương mới rồi. M. Painlevé có nói với nhà báo Petit-Parisien, [illegible] khen. Ông lại nói: công-chúng thấy tàu bay người Hoa-kỳ dùng máy phát-động chỉ có từ 200 đến 250 mã-lực, còn tàu bay của người Pháp dùng vào các cuộc bay ấy máy phát-động thường có 500 mã-lực, thì lấy làm lạ; ta phải nên nói rằng tàu Pháp dùng vào cuộc bay liền, nhất là tàu bay của các phi-hành-gia Costes và Rignot, là những tàu bay của nhà binh, còn các tàu bay Hoa-kỳ là những tàu bay chế riêng để bay đường dài.

Hội tổng liên-hiệp thể-thao

M Barthou có đến chứng thị cuộc đại-âm-nhạc của hội tổng liên-hiệp các hội thể thao Pháp tại Angers. Nhân dịp ấy, M. Barthou có đọc một bài diễn-văn trước đài kỷ niệm trận-vong chiến-sĩ. Nhân nói về đảng cộng sản, ông có nói đảng ấy theo mệnh-lệnh của ngoại quốc mà phá hoại tất cả những cái gọi là danh giá, văn-minh. Ông nói chánh-phủ sẽ làm hết cái nghĩa vụ của mình; sau ông nói tất cả các quan thượng thư trong tòa nội-các một lòng trung thành với ông Poincaré.

Hoa-kỳ

Việc giao-tế với nước Nga

Các chủ ngân-hàng có ý muốn cho chánh-phủ Xô-viết nước Nga vay nhiều tiền.

A.R.I.P.

Các tin lạ trong thế-giới

Cái số xe đạp xuất sản ở Pháp trong một năm

Người ta tính ra số xe đạp đóng thuế trong năm kia là bảy triệu cái. Nhưng không thể tính năm nào cũng xuất sản bấy nhiêu xe đạp được. Cái số xe đạp một ngày một nhiều hơn đã đành, nhưng một cái xe đạp dùng được lâu mới hỏng. Người ta tính ra mỗi cái xe đạp có thể dùng được mười năm, vậy mỗi năm đổ đồng phải thay độ 700.000 cái xe cũ. Lại cứ như các biểu thống kê, thì mỗi năm nước Pháp lại xuất cảng độ 500.000 cái, nhưng số ấy cũng không lấy gì làm chắc vì trong số xe xuất cảng tính cả số mảnh rời. Vả lại nước Pháp cũng mua ít nhiều xe đạp ở ngoài. Như vậy ta có thể tính rằng mỗi năm nước Pháp xuất sản độ hơn một triệu cái xe đạp cả thảy.

Đi bộ được lợi những gì

Đi bộ là cách thể thao tốt lành nhất, mà cũng là cách thể-thao tự nhiên nhất. Đi bộ làm cho hô hấp được mạnh, thì khiến cho dưỡng khí vào cơ thể được nhiều, lại làm cho thớ thịt vận động được nhiều, và các chất độc phát tiết cũng dễ hơn.

Buổi sáng phải đi độ một giờ, và buổi chiều phải đi độ một giờ rưỡi, mà phải đi nhanh mới thật được ích lợi, có người bảo phải đi nhanh 9 kilomètres một giờ, nhưng cứ như ý ta, thì chỉ đi độ 6 kilomètres một giờ cũng đủ.

Mấy giống vật chạy nhanh nhất thế-giới

Mấy nhà chăn nuôi Úc-đại-lị-á có thí nghiệm xem giống gì chạy nhanh nhất thế giới, thì thấy có một loài cầm gọi là *Emeu*, và một loài thú gọi là *Kangourou* chạy nhanh hơn cả.

Tuy thế, cứ như lời báo *Sydney guardian* thì một con ngựa thi nhất hạng ở Úc-đại-lị-á do một người bắt ngựa có tiếng cưỡi, thi với một con *Kangourou* nhỏ, mà bị thua, vì con *Kangourou* nhảy một cái có khi quá cái số 11 mètres, nên ngựa chạy làm sao cũng không kịp.

Sau lại cho một con *Emeu* thi với một con ngựa thi khác nữa, trong một đoạn đường đầu thì hai con chạy ngang nhau, nhưng vì sau con *Emeu* vượt lên, [illegible]. Nay ta lại sẽ cho con *Kangourou* và con *Emeu* thi với nhau xem sao, song có lẽ con *Kangourou* được, vì một nhà chăn nuôi ở Úc-đại-lị-á có nói ông đã từng cho xe ô-tô chạy 53 kilomètres một giờ mà không đuổi kịp một con *Kangourou*, muốn cho xe chạy nhanh hơn, ít ra cũng phải cho chạy 60 kilomètres một giờ.

Muốn đẹp bền thì phải năng kéo tai

Muốn đẹp bền thì phải năng kéo tai. Đó là một câu của mấy ông giáo dạy nghề trau dồi cái đẹp ở Londres dạy các bà các cô đấy. Các ông ấy nói thớ thịt của tai có quan hệ với thớ thịt của mắt, và của má, vậy muốn cho chung quanh con mắt đỡ dăn, thì nên kéo tai luôn. Nghe đâu hàng ngày lắm cô lắm bà chịu khó kéo tai như thế, rồi lại nhăn nhó đủ các chiều để làm cho các thớ thịt đều cử động cả, vì người ta nói nếu để cho thớ thịt chỉ cử-động mãi một chiều, thì mặt lại dễ sinh ra dăn deo.

Trừ giống ruồi nhặng

Từ ngày 15 đến 30 Juin này khắp cả nước Đức, từ già đến trẻ từ lớn đến bé, từ quan đến dân, đều hết sức trừ ruồi nhặng.

Từ đầu tháng Mai khắp các nơi nhân dân đã lập nên các hội đồng, hội-đồng hàng xứ, hội đồng hàng miền, để cùng nhau hành động cho công hiệu, các hội chủ xưởng và các hội thợ thuyền, các hội thể thao, đã hứa tán thành công cuộc ấy.

Hiện nay đương in hàng triệu các tranh ảnh để cổ động cho công chúng rõ sự nguy hiểm của ruồi nhặng. Tranh ảnh ấy bán được bao nhiêu sẽ dùng vào việc trừ ruồi nhặng. Nay mai sẽ diễn thuyết và chiếu bóng để giảng giải về các cách trừ ruồi nhặng. Ở các trường học lại sẽ chiếu những phim ảnh riêng cho con trẻ. Ngoài ra lại dùng vô tuyến điện thoại để cổ động cho quốc dân hiểu rõ sự khẩn thiết về việc trừ ruồi nhặng. Ở các nước tiên tiến thường hay có đặt những cuộc trừ các giống vật làm hại như thế, như ở nước Pháp ta cũng từng thấy đặt các tuần lễ, gọi là tuần lễ trừ chuột, trong tuần lễ ấy nhất ban quốc dân ra công cùng sức mà trừ giống vật làm hại ấy đi.

Một hội bảo hộ nam quyền

Ở Vienne mới thành lập một hội bảo hộ nam quyền, đối với nữ quyền. Trong kỳ hội đồng mới rồi, ông hội trưởng có kể truyện ly dị của nhà đóng trò chớp bóng trứ danh tên là Charlie Chaplin một cách rất cảm động, về các sự giảo quyệt của vợ hắn, và các cơ mưu của đàn bà xưa nay. Sau hội-đồng quyết nghị gửi lời tỏ tình thân ái với Charlie Chaplin, và khuyên hắn nên cổ võ đặt ở Hoa-kỳ một hội như ở Vienne, và lại tỏ ý mời Charlie, một ngày kia qua chơi nước Áo, thì hội sẽ mời diễn thuyết về việc giá thú ở Hoa-kỳ, và các luật pháp về việc ly dị.

Một ông hội viên lại xin hội vận-động với chánh phủ để đặt một khoản thuế về đàn bà không chồng, nhưng chỉ đánh về đàn bà mạnh khỏe và phong tư mà không chịu lấy chồng mà thôi.

Những nước tiên tiến ngày nay đương hô hào chấn hưng nữ-quyền, hay đâu một ngày kia lại không lo lập hội bảo hộ nam quyền chăng.

Thanh niên ở thời đại mới

IV

Bây giờ cuộc đại chiến Âu-châu đã xong, cục diện của thế giới biến đổi nhiều, sau một cuộc chiến tranh xưa kia chưa có, tất sinh ra sự cải cách [illegible] duy tân, nước nào cũng muốn duy tân, bọn thanh niên của Trung-quốc chịu cái ảnh hưởng ấy cũng rất lớn. Tuy vậy, ta nên xét cho kỹ, cuộc chiến tranh ở Âu-châu mới rồi, là chiến-tranh về khoa học, là chiến-tranh về vật chất, là chiến-tranh về kinh tế, sau khi việc chiến-tranh đã kết quả rồi, thì về phương diện khoa học, phương diện vật chất và phương diện kinh tế, tất sinh ra sự biến đổi rất to, cái ấy tất đều như thế, không cần phải bàn nói nữa. Nhưng các nước bây giờ bị tàn hại đã quá lắm rồi, tất phải khôi phục trước đã, rồi mới nói chuyện tiến hóa được, thì sự biến hóa, cũng còn nhiều điều khó khăn, chứ không đi thẳng một mạch lên được. Vả lại ở các nước bên phương tây, phong tục bại hoại mất nhiều lắm, mới đây có người ở Âu châu về, thuật chuyện rằng đàn ông thì lười biếng ham lợi nhỏ, đàn bà thì thích xa xỉ, và lấy nghề dâm dục làm sinh nhai, thật là trước kia chưa có như thế bao giờ; nghiệm một việc ấy thì việc khác có thể suy ra được. Nói tóm lại, thì những việc nên làm ở Âu-châu bây giờ, một mặt khai tân, lại phải một mặt phục cựu. Về đường vật chất, thì khai tân cần kíp hơn phục cựu, chứ về đường đạo đức, thì phục cựu lại cần kíp hơn khai tân, cái ấy chúng ta phải biết mới được. Phàm muốn tiến lên, thì phải lập căn cơ đã, cựu là căn cơ, không có cựu, thì quyết không có tân, không khéo bảo cựu, thì quyết không thể nghênh tân được cái tệ không nghênh tân, thì chỉ không tiến hóa mà thôi, chứ cái tệ không khéo bảo cựu, thì cơ hồ mình lại hại mình. Xem ngay như nhà Mãn Thanh đó chính trị thật là hủ bại, không hủ bại thì không sinh ra cuộc cách mệnh, nhưng mà chính-trị ngày nay lại hủ bại hơn nhà Mãn Thanh nhiều, dân quốc thành lập đã mười mấy năm nay, danh thì vẫn là cộng hòa, mà thực lại đời tệ lắm. Vì cớ gì thế? là vì cái biển mình làm đó, chỉ là cái mớ giả dối, mà cái cốt chân chính thì đã phá bỏ không còn gì nữa. [illegible] quan lại nhà Thanh, tuy không làm việc, mà còn biết tu xỉ không dám giở ngón tham nhũng lắm; quan lại ngày nay thì làm việc mà làm việc bậy, lại không biết tu xỉ, tham ô quá độ, tang vật thường đến hàng vạn, xem một việc ấy thì đủ hiểu.

Cơ hội mới không nên chậm trễ, mà đạo-đức cũ cũng không nên quên. Dùng cái hay kia, để chữa cái dở này cái cũ cái mới, nương tựa vào nhau, rồi tùy cơ mà sửa đổi dần dần, thế là điều hòa. Phàm vật gì gọi là điều hòa, cốt lấy thích hợp với cái tình thế buổi ấy làm tôn chỉ. Đạo-đức có cái hợp với đời xưa, có cái hợp với đời nay, ta không nên cố chấp, thấy cái gì hợp với đời xưa, thì cho là hợp với đời nay, và cũng không nên lấy cái gì đã hợp với đời xưa, mà bảo là không hợp với đời nay, phải xem xét cho kỹ càng, chớ nên đem lòng khinh rẻ mà đuổi bỏ đi. Bây giờ ta không nên thấy cái gì đã hợp ở bên Thái-tây, thì cho là không hợp với Trung-quốc mà cự tuyệt, cũng không nên thấy rằng cái ấy đã hợp ở bên Thái tây, vì cái lòng sùng bái Âu-hóa, rồi muốn [illegible] thi hành ở Trung-quốc được, ta nên châm chước điều hòa là phải. Trước tôi đã nói rằng tôi không phải là phái thủ cựu, thế mà tôi vẫn để ý săn sóc vào cựu, là tôi chỉ muốn lưu truyền những điều thích hợp thời thế mà thôi; còn đến những cái không thích hợp, thì vẫn là nên đổi.

Các bậc hiền triết đời xưa ở Trung-quốc, chỉ dạy người ta làm thế nào mà thành được một người ở trong giời đất, chứ không dạy người ta làm thế nào mà thành được một phần tử ở trong xã-hội, vì như ở trong giời đất, người nào cũng chỉ có cái vị trí đối [illegible] tâm, tu thân, rồi tề gia trị quốc, bình thiên hạ, coi nhà với nước với thiên hạ chỉ là một vật đối đãi với ta, gia với quốc với thiên-hạ, là một vật không có ý thức, giá ta không đem cái công phu thành ý chính tâm tu thân của ta, thì nhà với nước với thiên hạ, cũng không có cách gì mà tề lấy được, trị lấy được, bình lấy được. Cho nên lý-tưởng của người Trung-quốc, động thì muốn làm thánh hiền, làm vương giả, làm thiên lại, làm vua làm thầy, chứ không chịu hạ thấp mình xuống, cầu làm một phần tử ở trong xã-hội, làm hết cái nghĩa-vụ của mình đối với xã-hội, cùng với các phần tử cùng hợp sức, cùng tề lấy nhà, cùng trị lấy nước, cùng bình lấy thiên hạ. Các bậc danh hiền ở Trung-quốc, chỉ cần độc thiện, chớ ít nói công thiện, vì thế mà sinh mối tệ rất to: một là đem cái quyền lợi công dân được hưởng mà quăng bỏ đi, để khơi cái lòng chuyên chế lấn cướp cho người ta; một là lập ra cái cảnh vị quá cao, nguội mất cái khí hăng hái tiến thủ của người ta; hai cái tệ ấy rất là rõ rệt, lại rất là bình thường, ai nghe cũng có thể hiểu được.

Bởi những bậc hiền giả lập giáo, động lấy thánh hiền bắt cho người ta, mà lại nâng cao cái địa vị rất khó đến ở trong đời người, như trong sách Trung-dung đã nói rằng đức thường và nết thường, kẻ thất phu thất phụ cũng có thể biết được, rồi lại nói rằng đức trung dung không thể đến được, thế là đem cái địa vị không thể đến được mà mong người ta, cũng như kẻ thuật sĩ đi cầu tiên, hư vô mơ màng, trông được mà không thể đến được, mà người ta mới dễ sinh lòng nguội lạnh chán nản. Người ta đã nguội lạnh chán nản, thì hành-động mới dễ xô vào cái phương diện phản đối, trong bụng nghĩ rằng cần làm thánh hiền đã không thể được, thì sao lại cứ tự mình làm khó mình, và những bậc hiền triết, và những đức hạnh nho nhỏ, còn có lúc ra lúc vào, phương chi là mình. Cái lòng tự trị đã trễ nải ra, thì càng rõ bậy bạ, cái gì cũng dám làm. Cho nên người Trung-quốc đạo đức truy lạc, đến bởi bắt chước bậc trên không được, rồi lăn xuống bậc dưới, ngã một cái xa đến nghìn trượng đều vì cớ ấy.

Thầy Mạnh-tử nói: «Năm trăm năm tất có vương giả dấy, trong khoảng ấy tất có bậc danh thế dấy ra», này lâu đến năm trăm năm mới có vương giả dấy, mới có bậc danh thế xuất hiện, thì cái cách văn trong khoảng thì giờ rất lâu dài ấy, còn thu nhặt thế nào được nữa. Thử coi ra coi xã hội như một thứ đồ chơi, lau chùi đánh rửa, chỉ trông vào cái người chơi đồ, vì nay hai người thích chơi thứ đồ ấy cách nhau đến năm trăm năm, thì trong khoảng năm trăm năm ấy, cái thứ đồ chơi kia cứ mặc kệ bụi bám mọt ăn mà không ai nhìn đến. Nói rộng nghĩa ra, thì coi xã-hội là một vật không có chút năng lực nào, như không có vương giả dấy và bậc danh thế xuất hiện, thì chính trị, học thuật và đạo đức ở trong xã hội, đến để cho đồi tệ mà không có cách nào chấn-hưng lên được. Thầy Mạnh-tử lại nói: «Những kẻ đợi vua Văn-vương mà sau mới dấy, là kẻ thường dân, còn đến những bậc hào kiệt, dẫu không có vua Văn-vương cũng dấy» bậc hào kiệt thầy Mạnh-tử nói đây, tức là bậc danh thế nói trên kia, không cách đến và trăm năm thì không xuất hiện, trong thiên hạ đều là thường dân, trong thiên hạ đều là kẻ phải đợi vua Văn-vương mới dấy, mà vua Văn-vương thì tất cách và trăm năm mới ra một lần, thì dân sinh quốc kế ở trong khoảng và trăm năm ấy, còn biết ra đến thế nào mà nói nữa. Thử xem loài người tiến hóa, cuộc đời đua tranh, thật là một ngày cách đi đến nghìn dặm. Lấy việc đời nay mà bàn, có cái nước hèn nào, cái giống yếu nào, có thể đóng cửa nằm yên đến bấy nhiêu năm, mà không chịu cái họa diệt vong, như nước A-sập và nước Ba-lan không, chắc là không có. Thầy Mạnh-tử sinh ở cuối đời nhà Chu, thấy từ thượng-cổ đến buổi ấy, một đời trị, một đời loạn, trong khoảng giữa thường cách đến mấy trăm năm, cho nên nhân sự lịch duyệt ở trong lịch sử mà phát ra lời bàn ấy, lời bàn ấy ở buổi ấy cũng là lời bàn của một người lịch duyệt, chớ ở đời nay thì quyết không thích hợp chút nào. Ngày nay nước còn hay mất, toàn trông vào đoàn thể xã hội, mà chính sự trong nước thì thiết thế nào, đạo đức xã hội gây dựng thế nào, những lời nói: «Nhân tồn chính cử; nhân vong chính tức» nghĩa là người còn thì chính sự hay mới thi hành được, người mất thì chính sự hay cũng xếp bỏ đi, không dùng được nữa. Xã hội là gì? tức là cái danh xưng của một quần, muốn cho xã hội quyết lấy, thì bắt tay từ đâu mà làm, lại phải trông cậy vào bản thân của các phần tử, Đoàn thể nào mà các phần tử đều chỉnh tề, bởi cái lực lượng công cộng của các phần tử, phát làm cái lực lượng của đoàn thể thì xã-hội ấy mới được lâu dài. Nếu không thể mà các phần tử không được chỉnh tề, chỉ nhờ sự sai khiến của một vài người hoặc số ít người, để làm lực lượng của đoàn thể, thì xã hội ấy tất không hay, mà có hay nữa cũng không được lâu dài. Xem thế thì biết rằng cái cốt yếu của đoàn thể, ở sự chỉnh tề của các phần tử, không nên trông nom vào lực lượng của số ít người, mà phải trông mong vào sự chỉnh tề của số nhiều người, số nhiều người đã chỉnh tề, thì ở trong cái số nhiều người ấy, bầu một vị thủ lĩnh làm đại biểu cho đoàn thể, thì công việc của xã hội, tự nhiên chỉnh đốn. Thử xem nước mới ở châu Mỹ, so sánh với các nước trong thế giới, các phần tử rất là chỉnh tề, cho nên trong nước không xuất hiện bậc đại anh hùng, không xuất hiện nhà đại chính trị, hay là nhà đại triết học, mà trí thức và học thuật ở trong xã hội, gần gần được bằng đẳng với nhau, pháp luật đã hay, gặp được cơ hội tốt, cứ nọ dòng mà tiến, thật là bầy ra cái cảnh tượng ung dung nhàn nhã và tốt đẹp, Ông Uy-nhi-Tốn, cả thế giới đều khen là một đứng vĩ nhân của nước Mỹ, cũng chỉ nhờ cơ hội gây nên đó thôi. Nay xét cái địa vị của ông ấy ở nước Mỹ, cũng chỉ là một phần tử chỉnh tề ở trong cái xã hội chỉnh tề, theo dòng ứng vận mà ra, làm đại diện cho cả đoàn thể mà thôi, chớ có cái gì là xuất loại siêu quần lắm đâu.

(Còn nữa) *X. dịch thuật*

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa tại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được để chi tiền giấy quấn khác.

Nếu ai không gửi tiền theo thì cứ ở nguyên chỗ cũ [illegible]

Tin sau cùng

Việc quyên tiền lập viện hóa-học ở Pháp

Số tiền quyên để lập viện hóa học được quá số bốn triệu.

Cuộc bay qua Đại-tây-dương thứ hai

Hai phi hành gia Hoa-kỳ tên là Chamberlain và Levine đã tới Berlin; thống-chế Hindenburg đã tiếp kiến các phi hành gia.

Một cuộc bay qua Thái-bình dương

Ở Nhật đương dự bị để đến năm 1928 đặt một cuộc bay qua Thái-bình-dương từ Đông-kinh đến Seattle (Hoa-kỳ) không đỗ ở đâu cả.

ARIP.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	28 độ
15 giờ	32 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	2	70
nhì,	12	20
ba,	10	60
Thóc hạng nhất,	7	10
Bắp ngô	7	50

Giá bạc. Kể từ ngày 9 Juin 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f. 70

Thời giá quốc trái:

Ngày 7 Juin 1927

3 %,	hoàn dần		69	00
3 ½ %,	hoàn dần		95	25
4 %,	vĩnh viễn	1917	63	75
4 %,	»	1918	63	25
6 %,	»	1920	[illegible]	75
5 %,	hoàn dần	1920	87 f.	75
4 %,		1925	93	90

Ngày 8 Juin 1927

3 %,	vĩnh-viễn	59 f. 50
5 %,	1916-1918	76 f. 85

Một cuộc diễn thuyết về ông ở Pháp sang kỳ tân vừa rồi thì ngày 10 Mai 1927, đảng hiến-pháp Annam ở Paris có mở một cuộc diễn thuyết tại hội quán các Hội học (Hôtel des Sociétés savantes) Ông luật sư Dương-văn-Giao có thay mặt hội đồng trị sự đảng ấy mời quan thiếu-tá J. Roux đến diễn thuyết về lịch sử ông Phan chu-Trinh và cái chính-sách cộng tác của người Pháp và người Nam.

Việc đem nhân công sang Madagascar — Trong tập kỷ-yếu của phòng Canh-nông Bắc-kỳ gửi cho bản quán vừa rồi có đăng một bức thư của phòng Thương-mại Hanoi đệ lên quan Thống-sứ và có gửi cả cho phòng Canh-nông xem về việc đem nhân công Annam sang Madagascar. Bức thư ấy nay xin tóm lược như sau này:

Nguyên trong báo «Cochinchine Agricole» có một bài bàn nên kén lấy năm vạn người vừa nông vừa công tốt nhất của Đông-dương để đem sang Madagascar. Bởi thế phòng Thương-mại phản đối kịch liệt về bài ấy là bài khiến cho công chúng tưởng lầm rằng Đông-dương là một cái kho người vô tận. Ngay ở Bắc-kỳ là một nơi hết bao nhiêu đất bỏ hoang mà cũng không có người làm.

Phòng Canh-nông nguyên đã phản đối về việc đem nhân công Annam sang ngoại quốc rồi cho nên nay cũng biểu đồng tình với phòng Thương-mại về việc ấy.

CÓ 1$00 MAY RA LÀM GIÀU
ĐƯỢC 100.000$00

(cuộc đánh số lấy tiền giúp dân bị lụt).
Tại bản-quán hãy còn bán vé.
Xin mua mau kẻo hết.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã xem nghe bấy nay thì ở [illegible] phải có biên rõ «COLLYRE JAUNE» selon la formule du Dr Cazamian».

Thuốc cam vàng giấy [illegible] cũng vàng mà giấy bạc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:
CHASSAGNE
59 Rue Paul Bert.. Hanoi

Trong ngạch tư pháp. — M. Dumoulin thẩm-phán dự-khuyết tại tòa án sơ-thẩm Hanoi nay đổi làm phó thẩm phán tại tòa án Vĩnh-long (Nam-kỳ).

M. Husson Vallon phó biện-lý Hanoi nay đổi đi Nam-định làm chánh tòa án thay M. Antonini.

Trường Canh-nông thực-hành ở Tuyên-quang. — M. Maldan là hội-viên canh-nông trình rằng ông cùng với ông Trần-văn-Thông có chân trong hội-đồng kiểm soát trường Canh-nông thực-hành ở Tuyên-quang vậy mà năm nay không thấy giấy mời về việc thi tốt nghiệp ở trường ấy như là các năm trước. Phòng Canh-nông bàn sẽ gửi bức thư của ông Maldan lên quan Thống-sứ Bắc-kỳ để từ rày về sau ông đại-biểu của phòng Canh-nông tại Hội-đồng kiểm-soát trường canh-nông thực-hành sẽ đến chứng kiến việc thi tốt-nghiệp của học trò như là từ lúc mới sáng lập đến giờ.

Tòa án Đại-hình. — Hôm nay tòa án Đại-hình xử việc sau này:

Vong-chìu-Sang là người Khách 23 tuổi, sinh quán ở Quảng-đông, ngụ tại phố Lâm-thao (Phú-thọ) và Phang-Giai cũng là người Khách 34 tuổi cùng bán thuốc bắc ở Phú-thọ, hai người quen nhau đã lâu. Hơn tháng trước đây, vì một ả giang hồ tên là thị Phương mà hai người ghen tuông nhau, thù ghét nhau, ngày 14, juillet 1926 đã đánh nhau một trận. Đến chiều hôm 16 décembre 1926, khi Phang-Giai ở hàng Lưu-bạt-Khanh phố Ia-za (Phú-thọ) thì Vong-chìu Sang cũng theo vào. Hai tên chửi nhau rồi đánh nhau. Nhưng người chủ hàng ấy không muốn hai tên ấy lôi thôi ở nhà mình liền đuổi cả ra ngoài. Ra khỏi cửa, trước còn đấm đá sau giở dao ra đâm nhau. Phang-Giai ngã bị một vết thương ngã gục xuống đất mà chết.

Vong-chìu-Sang thấy thế nhảy lên xe đi báo Cẩm, ông Cẩm đến thấy Phang-Giai nằm sóng sượt ở ngoài phố, trước cửa hàng Pau-hung-Long khám thấy máu me đầm đìa, ở sườn bên phải cạnh chỗ tử-thi, máu chảy lênh láng khắp ra đất.

Vong-chìu Sang nhận có đánh nhau [illegible] Giai yếu, yếu sợ không đánh nổ nó, nên Phang Giai tự thì thân như vậy.

Nhưng đến ngày 27 janvier 1927, Vong-chìu-Sang thú rằng có đâm Phong-Giai một nhát, và khai rằng Phong-Giai rút dao rìp định đâm nó, nhưng nó đỡ được và có đâm trả lại một cái Vong-chìu Sang trong khi đỡ con dao ấy bị một vết ở ngón tay út bên trái. Nó nói trong khi đánh nhau nó còn say rượu.

Vong-chìu-Sang chưa can án lần nào.

Tòa xét xong tuyên án phạt Vong-chìu Sang 2 năm tù.

Mất một con chó cái săn «Braque» nâu và trắng, đuôi ngắn. Ai bắt được đem giả sẽ có thưởng.

Hỏi tại quan Docteur Châtelain, Infirmerie Vétérinaire, 2, Bd. Félix Faure, Hanoi. 7.047

Đến ngày 1er Juillet 1927
thì mở số 100 000 $00

Tại bản quán hãy còn bán vé

Đến ngày 15 Juin này thì phủ Thống sứ thu hết các vé lại, thôi không bán nữa.

Xin mua mau kẻo hết.

TÂY: LE CHAMPION 13

Đang chiếu tại rạp Cinéma Palace Hanoi được nhiều khách xem, Tây Nam tối nào cũng đông — Vui suốt trò — Tiếng cười như pháo nổ,

TÀU: CHÂN-CHÂU THÁP

Chuyện tàu đang chiếu tại rạp Family Cinéma phố hàng Buồm, có giảm bớt giá các hạng vào xem.

Bột PHOSCAO

Là đồ-ăn giả bữa, lành và bổ.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Phần thứ ba, quyển thứ 1, 2 và 3 và quyển thứ 4, 5, 6 và 7 đã xuất bản rồi. — Xã-hội tiểu thuyết của ông Victor Hugo, phần thứ ba, từ quyển thứ nhất đến quyển thứ bảy, đóng làm hai quyển (Les Misérables de Victor Hugo, 3ème Partie. Livres 1 2, 3, 4, 5, 6 et 7) đã xuất bản rồi. Quyển thứ 1, 2 và 3, dày 351 trang giá bán mỗi quyển 0$55 và quyển thứ 4, 5, 6 và 7, dày 299 trang giá bán mỗi quyển 0$65. Ở xa, tiền cước gửi mỗi quyển 0$10, hoặc hai quyển gửi làm một gói 0$20, hoặc cả 11 quyển từ hồi đầu gửi làm một gói 1$00.

Thi bằng tú tài Tây. — Sáng hôm nay đã có bảng các thí sinh được vào kỳ vấn-đáp là:

MM Aupelle, Borel, Nguyễn-Bách, Trần-văn-Bảo, Blot, Candelon, Dubos, Phạm-quang-Dao, Fourcade, Gressel, Gaborit, Bùi-ngọc-Hân, Nguyễn-Hải, Le Toulles, Lê-đình-Nho, Pellegrini, Trị lại, Phạm-đình-San, Nguyễn-mạnh-Tường, Lê-tại-Trường, Gébin,

MMelle Angeli, Beau, Muller, Padoux

Các đầu bài thi về phần thứ nhất ban Latin sciences et sciences langues, ra sáng hôm nay đăng như sau này:

I Problème obligatoire. A) On réalise un circuit fermé en reliant les pôles P et N d'un générateur d'électricité de résistance intérieure 0,50 hm, par un fil conducteur F cylindrique et homogène de 5 mètres de longueur de 1 millimètre carré de section, de résistivité 80 micro cm. On trouve au moyen d'un voltmètre que la différence de potentiel entre les pôles du générateur est de 16 volts.

Calculer l'intensité du courant et la force électromotrice du générateur.

B) On établit ensuite entre deux points A et B du fil F deux dérivations l'une faite d'un fil conducteur D de résistance 2 ohms, l'autre comprenant un condensateur non chargé de capacité 0,5 microfarad. La résistance du segment.

A F B étant les 2 ohms

Calculer l'intensité du courant dans le circuit principal et dans les dérivations quand le régime permanent est établi. Calculer également la charge acquise par le condensateur.

[illegible] làm một bài trong 3 câu hỏi sau này:

1. Vitesse de la lumière dans l'air: définition, principe de la mesure par la méthode de la roue dentée, résultats.
2. Comparaison expérimentale des intensités de deux sources lumineuses.
3. Photographie.

TOÁN HỌC

Chọn một bài sau này mà làm:

1. Démontrer que la somme des tièdres d'un tièdre est comprise entre deux droits et six droits.
2. [illegible] même figure, l'une par rapport à un plan, l'autre par rapport à un point situé dans le plan, sont égales.

TỈNH ĐỐ

On considère un cercle de centre O et de rayon R.

On mène un diamètre dont les extrémités sont A et B. Une corde E F perpendiculaire à ce diamètre a pour extrémités E et F. En A, on mène la tangente au cercle: des points E et F on abaisse les perpendiculaires E G et E H sur la tangente, G et H étant les pieds de ces perpendiculaires.

1. Démontrez que la somme des carrés des côtés du trapèze A G E B est constante.
2. On fait tourner le trapèze A G E B autour de A B et l'on demande d'étudier la variation du volume engendré lorsque la corde E F se déplace parallèlement à elle même. Tracer la courbe représentative des variations de la fonction.

On prendra pour variable A I = X.

Việc ăn cắp ở tàu Cap Tourane. — Ở tàu *Cap Tourane* độ trước có hai người thủy thủ là Veillé và Pellier ăn cắp hai hòm rượu *quinquina* phải đem đến tòa án trừng-trị Haiphong xử, song tòa này nói là không có quyền thẩm phán vì việc ấy thuộc về tòa án hải quân. Nhưng quan Biện-lý chống án thì tòa Thượng-thẩm xử phạt một người 8 tháng và một người 6 tháng tù án treo.

Việt-Nam Bảo-anh hội. — Hội «Việt-Nam Bảo-anh» (Hội cứu giúp trẻ con Annam) có lời kính cáo cùng các quý-hiệu kỹ nghệ nước nhà biết cho rõ rằng: chiếu trong điều lệ hội, những con trẻ của hội trên 12 tuổi, sẽ phải xếp đặt công việc cho chúng làm ăn, vậy quý ông, quý bà chắc cũng là việc phúc, hoặc muốn cần dùng ít nhiều trẻ con của hội, xin quá bộ lại thăm nhà hội đường Giém (Rue Davillier), hay là viết thơ lại ông chánh hội-trưởng cũng được. — Trước là để chúng có phương-kế độ thân, sau là biết được nghề nghiệp gì cả ăn, như vậy là đại hạnh cho con trẻ nghèo khó nước nhà nhiều lắm.

CUỘC ĐÁNH SỐ GIÚP DÂN BỊ LỤT
chỉ bán vé đến ngày 15 Juin này thì thôi.
Tại bản-quán hãy còn bán vé.
Xin mua mau kẻo hết.

Quyển thứ mười ba
TRUYỆN
Ba người Ngự-lâm pháo-thủ
ĐÃ XUẤT BẢN RỒI
Giá: 0$05

Các lớp học trong vụ hè

(Cours de vacances)

Bắt đầu từ 1er juillet 1927 trở đi, tại Trung-bắc Học-hiệu sẽ mở những lớp dạy trong hai tháng hè, từ lớp Đồng-ấu đến lớp Cao-đẳng và lớp chuyên dạy những học-sinh đã có bằng Sơ-học Pháp-Việt thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm.

Trừ lớp này không kể, còn năm lớp trên kia chỉ chuyên dạy về hai môn là Pháp-văn và toán-pháp thôi.

Mỗi ngày chỉ học có một buổi.

Nữ học sinh từ lớp Trung-đẳng (Cours Moyen) trở lên sẽ học riêng. Giấy xin học bắt đầu nhận từ ngày 20 juin này trở đi.

Ai muốn hỏi thêm điều gì thì cứ lại Trung-bắc Học hiệu ở phố Nhà-thờ (Rue Lamblot) số 22.

Thi bằng Brevet Elémentaire và bằng B E P S — Các đầu bài ra hôm qua như sau này:

Sciences

Cuivre et sulfate de cuivre.

Mathématiques

I. On a deux solutions salines l'une formée de 120 litres d'eau et 18 kilog. de sel, l'autre formée de 90 litres d'eau et 8 kilg. de sel. Combien de litres faudra-t-il prendre de chacune de ces deux solutions pour obtenir un mélange de 70 litres d'eau et 7 kilog. de sel?

II. On considère un carré A B, G, P. de côté a et l'on décrit à l'intérieur de ce carré les demi-circonférences A, M, B, et A, M, P, se coupant en M,

1 Démontrez que les 3 points B, M, P. sont en ligne droite.

2, Dessinez les 2 autres demi-circonférences D. M. G. et G. M. B. calculez l'aire de l'étoile hachurée.

Application numérique; a = 10cm.

Histoire de France

La Monarchie absolue de droit divin en France au XVII siècles. La théorie. Son organisation sous louis XIV.

Orthographe

Hommage d'un savant à ses parents.

Quand Pasteur fut devant l'humble maison où il était né, qu'il avait quitté tout enfant et n'avait pas revue depuis cette époque si lointaine, une émotion profonde l'étreignit. Alors jaillirent de ses lèvres les paroles les plus émouvantes de pitié filiale: «Oh! Mon père et ma mère, Oh! Mes chers disparus, qui avez si modestement vécu dans cette petite maison, c'est à vous que je dois tout.

Tes enthousiasmes, ma vaillante mère, tu les as fait passer en moi si j'ai toujours associé la grandeur de la science à la grandeur de la patrie, c'est que j'étais imprégné des sentiments que tu m'avais inspirés. Et toi, mon cher père, dont la vie fut aussi rude que ton rude métier, tu m'as montré ce que peut faire la patience dans les longs efforts.

C'est à toi que je dois la tenacité dans le travail quotidien.

Non seulement tu avais les qualités qui font les vies utiles, mais tu avais aussi l'admiration des grands hommes et des grands choses.

Soyez bénis, l'un et l'autre, mes chers parents, pour ce que vous avez été, et laissez-moi vous reporter l'hommage fait aujourd'hui à cette maison.

René Vallery Radot.

I. Dans la phrase suivante, indiquer les propositions, leur espèce et la fonction de chaque proposition subordonnée:

«Quand Pasteur fut devant l'humble maison où il était né, qu'il avait... profonde l'étreignit».

II. Indiquer la fonction grammaticale des termes suivants, sans les décomposer: — ma vaillante mère — que (tu m'avais inspirés) — dont (la vie) — la patience.

III. Expliquer: tes enthousiasmes, j'étais imprégné — la tenacité.

[illegible] sáng hôm nay các bài thi lấy học bổng đăng lần vào mục này.

Thi bằng sư phạm cho ngạch trợ giáo. — Sáng hôm nay tại trường Sư phạm có mở kỳ thi bằng sư phạm (C. A. P.) cho các nam nữ giáo học thi sát tập sự (instituteurs et institutrices auxiliaires stagiaires) để lên bậc thì sai hạng năm: Nguyên lệ đầu năm có nhiều người hỏng, nên nhà học chính lại mở kỳ nữa. Cả thảy có 53 nam thí sinh và 26 nữ thí sinh, Đầu bài thi sáng hôm nay như sau này:

Qu'entend-on par autorité d'une personne sur d'autres personnes? A quelles conditions un maître acquiert-il de l'autorité sur ses élèves et dans quels cas perd-il de cette autorité?

Ngạch tòa sứ. — M. Vũ-duy-Tuân thư ký hạng sáu ở Laokay và M. Trần trọng-Huy, thư ký hạng sáu ở Hải-dương, được đổi lẫn cho nhau.

Ngạch công chính — M. Phạm xuân-Đại, tham sự chuyên môn hạng nhì, được phép nghỉ 6 tháng, lĩnh nửa lương, kể từ ngày 1er Juillet 1927.

M. Đinh-tất-Thiện, thư ký hạng tư ngạch công-chính, được phép nghỉ 4 tháng lĩnh nửa lương.

Ngạch khố xanh — M. Hoàng-thụ Khoát, đội khố xanh ở Lạng-sơn, được thăng quản khố xanh để về hưu.

Chứa dây điện thoại ăn cắp. — Ng-thị-Cà tức Cả Đơm 45 tuổi buôn đồ cũ nhà ở cửa Nam số 23 bắt được chứa những dây điện thoại bằng đồng ăn cắp của sở Bưu điện thì nay đã phải bắt giải sang tòa án.

Ăn cắp của cô. Ngày 24 avril 1927 Mme Ng-thị-Thiết ở phố sông Tô-lịch số nhà 4 đến trình sở cẩm hàng Đậu rằng một người cháu tên là Ng-v-Giang ở nhà quê, làng Dụ lâm phủ Từ-sơn tỉnh Bắc-ninh ra chơi, nhân lúc đi vắng lấy thìa khóa mở tủ ăn cắp 100 đồng, nay bắt được tên ấy ở Gia-lâm. Hỏi tại đấy thú nhận mọi lẽ và khai tiêu hết món tiền ấy rồi.

Các tin vặt. — Theo lệnh quan [illegible] sẽ tra xét hỏi về việc Ng-v-Thuyên kiện Ng-tiến-Hàm [illegible] tiền và việc Ng-văn-Tuy bị nạn xe hỏa ở bến Gia-lâm.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Mưa. — Từ hôm thứ bảy đến nay ngày nào cũng có mưa, không to thì nhỏ, xem ra thiên hạ có chiều vừa lòng cả. Nhiệt độ xuống đến số 25,26 thực là mát mẻ dễ chịu.

Bội tín hoa tai. — Ng-thị-Thêm 15 tuổi bán hàng rong, bị thưa bội tín một đôi hoa tai của người ta nên sở cẩm đã cho xét hỏi.

Lường đảo. — Ng-thị-Tý 21 tuổi [illegible] lường đảo hàng hóa của người khác nên đã bị bắt tống giam để hậu xét.

Chết trôi. — Hồi 6 giờ sáng ngày 5 juin người ta vớt được ở gần cầu Quần-khâu một cái tử thi của Phạm-thị-Thêm 20 tuổi bán hành ở số nhà 80 phố Maréchal Foch, chẳng may ngã xuống sông từ ngày 2 juin, sở cẩm được tin phái người lại biên khám rồi cho đưa vào nhà xác.

Ô tô chọi nhau Hồi 18 ngày 5 juin ở ngã tư phố Paul Bert và Amiral Courbet có xảy ra cái nạn hai chiếc xe ô-tô chọi nhau là xe của M. Deverage số T.1885 và xe của M. Beaujeann số T.3200. Cả hai xe cùng hư hại ít nhiều, không can gì đến người, hai bên điều đình thỏa thuận.

Bỏ xe mà chạy trốn. — Đêm vừa rồi có hai người đi xe đạp không có đèn nên khi gặp lính cảnh sát thì vội ngay xuống chạy trốn, còn xe bỏ lại cho lính cảnh sát dắt về bóp

Đứt dây điện. — Hồi 18 giờ ngày 5 juin, tàu *Verdun* của công ty Bạch-thái-Bưởi chạy qua sông *Xi măng*, khi đi ngang qua bến đò Hạ-lý thì cột buồm va vào dây điện chăng qua sông nên thành đứt quấn phải một người đàn ông đi đò ngang qua giữa lúc đó. Người ấy tên là Trần-v-Nhiêu nhà ở Hạ-lý bị bỏng ở cánh tay phải và mé vai tay trái thì lập tức đã đưa vào nhà thương. Thầy thuốc xét không can gì cho lắm.

Sở máy điện được tin đã phái người lại nối lại ngay và sở cẩm cũng cắt người canh gác hai bên bến đò để phòng giữ tai nạn xảy ra nữa.

CUỘC SỔ SỐ

lấy tiền giúp dân bị lụt xứ Bắc-kỳ

1 số, thứ nhất được:		100.000$00	= 100 000$00
5 số, mỗi số	»	20 000.00	= 100.000.00
10 số, mỗi số	»	5.000.00	= 50 000.00
100 số, mỗi số	»	1.000.00	= 100.000.00
1.000 số, mỗi số	»	100.00	= 100.000.00
		Cộng	= [illegible]

Mỗi vé giá 1$00

NGÀY 1er JUILLET 1927 thì mở số tại Hanoi

Có bán vé tại bản-quán.

Xin mua mau mau, kẻo hết!!!

Ở xa gửi mua, xin đính thêm tiền cước gửi vé lại, tính như sau này:

Mua từ 1 vé đến 5 vé, tiền cước Recommandé: 0$20
Mua từ 1 vé đến 10 vé, — : 0.25
Mua từ 1 vé đến 20 vé, — : 0.30

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

La femme, qui semblait timide et frappée de stupeur devant son mari, se hasarda à lui dire :

— Quoi, vraiment ? tu es sûr ?

— Sûr ! Il y a huit ans ! mais je le reconnais ! Ah ! je le reconnais ! je l'ai reconnu tout de suite ! Quoi, cela ne t'a pas sauté aux yeux ?

— Non.

— Mais je t'ai dit pourtant : fais attention ! mais c'est la taille, c'est le visage, à peine plus vieux, il y a des gens qui ne vieillissent pas, je ne sais pas comment ils font, c'est le son de voix. Il est mieux mis, voilà tout ! Ah ! vieux mystérieux du diable, je te tiens, va !

Il s'arrêta et dit à ses filles :

Allez vous en, vous autres ! — C'est drôle que cela ne t'ait pas sauté aux yeux.

Elles se levèrent pour obéir.

La mère balbutia :

— Avec sa main malade ?

— L'air lui fera du bien, dit Jondrette. Allez.

Il était visible que cet homme était de ceux auxquels on ne réplique pas. Les deux filles sortirent.

Au moment où elles allaient passer la porte, le père retint l'aînée par le bras et dit avec un accent particulier :

Vous serez ici à cinq heures précises. Toutes les deux. J'aurai besoin de vous.

Marius redoubla d'attention.

Demeuré seul avec sa femme, Jondrette se remit à marcher dans la chambre et en fit deux ou trois fois le tour en silence. Puis il passa quelques minutes à faire rentrer et à enfoncer dans la ceinture de son pantalon le bas de la chemise de femme qu'il portait.

Tout à coup il se tourna vers la Jondrette, croisa les bras, et s'écria :

— Et veux-tu que je te dise une chose ? La demoiselle...

— Eh bien quoi ? repartit la femme, la demoiselle ?

Marius n'en pouvait douter, c'était bien d'elle qu'on parlait. Il écoutait avec une anxiété ardente. Toute sa vie était dans ses oreilles.

Mais le Jondrette s'était penché, et avait parlé bas à sa femme. Puis il se releva et termina tout haut :

C'est elle !

— Ça ? dit la femme.

— Ça ! dit le mari.

Aucune expression ne saurait rendre ce qu'il y avait dans le *ça* de la mère. C'était la surprise, la rage, la haine, la colère, mêlées et combinées dans une intonation monstrueuse. Il avait suffi de quelques mots prononcés, du nom sans doute, que son mari lui avait avait dit à l'oreille, pour que cette grosse femme assoupie se réveillât, et de repoussante devint effroyable.

— Pas possible ! s'écria-t il. Quand je pense que mes filles vont nu-pieds et n'ont pas une robe à mettre ! Comment ! une pelisse de satin, un chapeau de velours, des brodequins, et tout ! pour plus de deux cents francs d'effets ! qu'on croirait que c'est une dame ! Non, tu te trompes ! Mais d'abord l'autre était affreuse, celle-ci n'est pas mal ! elle n'est vraiment pas mal ! ce ne peut pas être elle !

— Je te dis que c'est elle. Tu verras.

A cette affirmation si absolue, la Jondrette leva sa large face rouge et blonde et regarda le plafond avec une expression difforme. En ce moment elle parut à Marius plus redoutable encore que son mari. C'était une truie avec le regard d'une tigresse.

— Quoi ! reprit elle, cette horrible belle demoiselle qui regardait mes filles d'un air de pitié, ce serait cette gueuse ! Oh ! je voudrais lui crever le ventre à coups de sabot !

Elle sauta à bas du lit, et resta un moment debout, décoiffée, les narines gonflées, la bouche entr'ouverte, les poings crispés et rejetés en arrive. Puis elle se laissa retomber sur le grabat. L'homme allait et venait sans faire attention à sa femelle.

Après quelques instants de ce silence, il s'approcha de la Jondrette et s'arrêta devant elle, les bras croisés, comme le moment d'auparavant.

Et veux-tu que je te dise encore une chose ?

— Quoi ? demanda-t elle.

Il répondit d'une voix brève et basse :

— C'est que ma fortune est faite.

La Jondrettre le considéra de ce regard qui veut dire : Est-ce que celui qui me parle deviendrait fou ?

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

[illegible] tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Con vợ bình nhật trước mặt chồng vẫn là nhát, dễ run dễ khiếp, lúc ấy đánh liều hỏi :

— Thật a ! cha nó ? Cha nó chắc như vậy à ?

— Tao chắc ! Tám năm nay rồi ! Nhưng tao vẫn còn nhận được ! Tao thoạt mới thấy nó vào, tao nhận được mặt ngay. Mẹ mày không nhận ra ngay à ?

— Không.

— Tao đã bảo mẹ mày có ý nhìn, sao mày không nhìn cho kĩ. Cái mình, cái mặt, chỉ già đi một chút mà thôi. Thì ra có những kẻ không bao giờ già, chẳng biết nó làm thế nào. Cái tiếng nói lão cũng vẫn thế. Duy bây giờ thì lão ăn mặc tươm hơn. Hỡi hỡi lão già kì khôi quỉ quái, ta nắm được lão trong tay rồi.

Nó nói đến đó, ngừng lại mà thét bảo hai đứa con gái :

— Những con này thì đi xa ra ! — Tao lấy làm kì một điều là mẹ mày không nhận ra ngay.

Hai con bé đứng dậy để đi ra.

Con mẹ sẽ can một câu :

— Tay nó đau thế kia đừng bắt nó đi.

Thằng chồng nói :

— Ra ngoài không khí nó khỏi. Đi.

Thằng ấy quả không phải là một người đã nói cái gì còn để ai cãi lại. Hai con bé đi ra.

Lúc hai con bé sắp ra ngoài cửa thì thằng cha nắm lấy cánh tay con bé lớn, mà khẽ dặn một cách ân cần đặc-biệt :

— Đúng năm giờ thì hai đứa bay lại về đây. Cả hai đứa. Tao cần đến bay, nghe.

Marius lúc ấy giỏng tai giương mắt.

Thằng *Jondrette* còn có một mình ở nhà với con vợ, lại đi đi lại lại trong phòng đến hai ba vòng nữa, không nói năng chi cả. Rồi thì trong một vài phút nó giắt áo sơ-mi vào trong quần cho gọn.

Bỗng chốc nó quay mặt vào chỗ con vợ nó nằm, nó khoanh tay lại mà lớn tiếng nói rằng :

— Mày có muốn tao bảo cho mà nghe câu này nữa không ? Cái cô con-gái. . . . .

Con vợ lại hỏi :

— Câu gì mày cứ nói đi. Cô con-gái làm sao ?

Marius không thể hồ-nghi được nữa. Chúng nó nói đây là nói đến nàng. Cậu hết sức nghe. Bao nhiêu sinh-khí đổ dồn cả vào hai lỗ tai.

Chẳng may thằng *Jondrette* lúc ấy lại cúi xuống mà nói thầm với con vợ. Nói thầm xong rồi lại thẳng người lên mà rằng :

— Chính phải nó.

Con vợ ngây ra mà hỏi :

— Chính nó ?

Thằng chồng nói :

— Chính nó !

Không có ngôn-ngữ nào tả cho nổi được cái giọng con vợ hỏi thằng chồng hai tiếng : Chính nó ? Trong cái giọng ấy có sự ngạc nhiên, có cơn cuồng-dại, có sự ghen-ghét, có sự oán-giận trộn-lẫn với nhau mà thành ra một cái tiếng rú như tiếng rú của ma vậy. Thì ra chỉ vì có một câu nói, ý-chừng là thằng chồng đã nói thì thầm vào tai con vợ, nói đến tên ai, mà khiến được nên cái biến-cố lạ-lùng, đống thịt nằm đó tự dưng tỉnh dậy, đương là một vật đáng tởm mà thôi, bỗng hóa ra một vật đáng khiếp.

Mụ hỏi như thế rồi mụ la ầm lên rằng :

— Không có lẽ ! Trời-đất ôi ! Hai con tôi phải đi chân không, không có áo mà mặc ! Đâu lại có thế được ! Áo tơi đoạn, mũ nhung, giầy vóc, đủ thứ ! Những trong mình cũng đã đến hai-trăm phật-lăng xống-áo ! Coi như một bà-đầm ! Không, không có lẽ, thằng chồng mày lầm ! Trước nữa, con kia nó xấu như hủi, người này thì đẹp ! thật là đẹp ! Không phải đâu, chồng mày ạ !

— Tao bảo là chính nó. Rồi mày xem.

Mụ *Jondrette* nghe thằng chồng nói quả-quyết như thế thì giơ cái mặt to bằng cái mẹt, vừa đỏ vừa vàng, mà ngước mắt lên nhìn trần-nhà một cách lạ-lùng quá. Trong cái thời-gian ấy thì *Marius* nom mụ mà kinh-hãi hơn là nom thằng chồng nó. Thật là con lợn-sề mà mắt là mắt con hổ cái. Mụ lại hỏi :

— Thế nào ! vậy ra cái cô ả xinh-đẹp ghê-gớm, lấy tình lân-tuất mà hạ-cố nhìn đến hai con-gái ta đó, chính là con-ranh-con ! Trời-đất ơi ! ước gì ta sẵn chân đi guốc đây, mà đạp cho nó mấy cái thủng bụng ra thì ta mới hả !

Mụ nói thế rồi nhảy xuống đất, đứng một lát, đầu-tóc rũ-rợi, hai lỗ mũi phập-phồng, miệng thì há hốc, hai bàn tay nắm lại khuỳnh ra đàng sau. Rồi thì mụ lại ngồi phịch xuống cái ổ-nằm. Thằng chồng thì vẫn đi đi lại lại không nhìn gì đến con cái của nó.

Im lặng như thế trong một hồi lâu, rồi nó lại đến gần con vợ, lại khoanh tay như lúc nãy mà bảo con vợ rằng :

— Mày có muốn tao bảo cho mày câu này nữa không ?

Con vợ hỏi :

— Câu gì nữa ?

Thằng chồng gọn-gàng xuống giọng mà rằng :

— Câu nữa là vận nhà ta đã đến ngày khá đây.

Con vợ giương mắt lên nhìn chồng, hình như muốn nói : chồng ta có lẽ hóa rồ ?

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười một quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0$50
	» II	203 —	0 45
	» III và IV	159 —	0 35
	» V và VI	193 —	0 45
	» VII và VIII	319 —	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0$48
	» II và III	237	0 60
	» IV, V và VI	275 —	0 60
	» VII và VIII	231 —	0 50
Phần thứ ba	Quyển I II và III	251 trang, bán	0$55
	Quyển IV, V, VI và VII	299 —	0 65

Ở xa định thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20

Cả mười một quyển gửi làm một gói, liền cước 1 99

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

[illegible]

Bệnh khái thấu

(Tiếp theo)

4 Cổ phương liệu trị phong, hàn, thấp khái thấu thì nhiều, chứ liệu trị hỏa nhiệt can khái thấu thì không có mấy, sao vậy ? vì không phân biệt nội nhân ngoại nhân, tân bệnh cửu bệnh.

Đại khái : mới ho, có đàm, mà thân thể lạnh, thì nên dùng phương tễ ôn hàn tán thấp (như nhân sâm bán hạ chả hạn), bằng khi đã ng hỏa viêm, ho lâu không có đàm, thì nên dùng phương tễ thanh nhiệt nhuận táo (như thiên môn mạch môn chi mẫu thạch cao qua lâu [illegible]).

Người đời chỉ biết rằng : phế chủ bì mao, ngoại cảm phong hàn là hàn, chứ không biết phong hàn truyền lý uất mà biến thành nhiệt, nữa phương chi tâm là hỏa, là tôn chủ ngũ tạng, thì lại ở dưới, phế là kim, hình như cái lá sen chùm lên trên, tâm hỏa xung nghịch, kim bị hỏa khắc, thành phế nuy, những là phổi niêm sát cả vào buồng tạng, can uất phát sang dạng mà sinh khái thấu, lẽ đó cũng như dùi gỗ đập vào quả chuông mà kêu thành tiếng. (gỗ là mộc mộc thuộc can, chuông là kim kim thuộc phế). Lại lẽ nữa là : tâm can hư nhược, không thể truyền bá dương quang xuống hạ tiêu, thì chân dương cũng âm muội, mà biến sinh chứng bệnh, vậy liệu trị phải dưỡng phế kim, ưa tâm can hư nhiệt, kiêm hòa thận khí, chứ những thanh phế không được.

5 Khái thấu tuy là phế bệnh, mà cũng do cả năm tạng sáu phủ nữa, nhưng nói tóm lại, thì chẳng qua là ngoại cảm và nội thương đó thôi.

Phong hàn thử thấp cảm thương ngoài bì mao, truyền vào phế, dâm tà ở phế giải tán, thì hình khác cũng bệnh ấy, thế là bệnh tự phế truyền cho tâm can tì thận, ẩm thực lao quyện, tư lự sắc dục, làm cho hỏa tồn chân âm, mà liên lụy đến hương tiêu, thế là bệnh tự tâm can tì thận mà truyền cho phế.

Bệnh tự ngoài lấn vào, là bệnh thuộc dương, trị nên dùng phương tễ tân ôn để tán tà, thì phế khí thanh [illegible] là bệnh thuộc âm, trị nên dùng phương tễ cam nhuận, để tráng thủy dưỡng kim, thì phế khí liễm mà bệnh khỏi.

Trị biểu (bệnh ngoại cảm) không nên dùng tĩnh dược, dùng tĩnh dược thì tà không giải tán, mà biến sinh bệnh khác, cho nên tối kỵ những vị hàn lương thu liễm, trị lý (bệnh nội thương) không nên dùng động dược dùng động dược thì hư hỏa phù việt, huân trước sáng dữ (huân trước là thiêu đốt), cho nên tối kị những vị tân hương táo liệt.

Tuy vậy, dụng dược cũng phải có cơ quan mới được, nếu hình chất và chứng bệnh đều hư cả, thì dẫu cho là ngoại cảm, cũng nên bổ trung kiêm hòa giải, bằng nhất thiết phát tán, thì phế khí càng hư, chân lông thớ thịt càng thưa rào, tà thừa hư lấn vào bệnh càng thêm nặng, trị lý cũng thì vẫn nên dùng âm dược, (âm dược là tĩnh dược) nhưng bệnh do mệnh môn hỏa suy, thận không liễm nạp, có lẽ cho sâm kỳ quế phụ, là động dược, mà không dùng hay sao ? (hỏa suy mà không dùng sâm kỳ quế phụ, thì khí không hóa sinh thủy cho bổ âm được), nói tóm lại, hỏa thì nên thanh, thấp thì nên lợi, khí thì nên giáng, đàm thì nên tiêu, mà bệnh thuộc người già người hư, thì phải ôn dưỡng tỳ phế làm chủ, bằng muốn chóng khỏi mà cấp trị kỳ tiêu, nguy khốn không nói sao được.

6 Khái tức là khí nghịch bởi tự hỏa viêm, thấu tức là đàm suyễn bởi tự thấp trệ (hỏa là thận hỏa thấp là tì thấp), vậy căn nguyên bệnh không do tự phế, do tự tì thận liên lụy đến phế mà sinh chứng đó thôi.

Phế làm sao mà liên lụy ? vì phế là một tạng rất thanh hư, nếu có vật gì nhỏ bằng lông tóc mà bén đến cũng sinh bệnh, chất nó thì xốp mềm non yếu, nóng cũng không ưa, lạnh cũng không ưa, cho nên thấy lãnh hỏa viêm đều có thể liên lụy cả.

Căn nguyên bệnh đã không do tự phế, thì phép trị cũng không chủ tại phế.

Phế kim sinh ra bởi tì thổ, thì tì là mẹ phế là con, thận thủy sinh ra bởi phế kim, thì thận là con phế là mẹ, con đói phải trộm bập mẹ, mẹ đói phải trộm bập con, lẽ thường như vậy, cho nên phế bệnh mà bổ tì và cũng không những bổ tì, lại kiêm bổ cả thận nữa.

Nội kinh nói : khái thấu do thận khí nghịch.

Y gia thường nói : tà tự bì mao lấn vào tất lại phải khu trục khiến tự bì mao mà tiết ra, cho nên trị chứng ngoại cảm, nhất thiết dùng ma hoàng chỉ xác tử tô cho được giải tán, có biết đâu rằng ; hình khí bệnh khí thực, thì cho ra bồ hôi là khỏi, nếu hình khí bệnh khí hư mà cho ra bồ hôi thì bất trị, chỉ bằng tư hư bổ kỳ mẫu, mà bổ tỳ kiêm giải biểu là hơn, (đại khái dùng nhân sâm hoàng kỳ cam thảo để bổ tỳ, kiêm dùng quế chi để khu ngoại tà), vì tì chủ trung khí phế chủ bì mao, tì phế hư, chân lông thớ thịt thưa rào, thì ngoại tà mới lấn vào được, cho nên cổ nhân chế phương, bài nào cũng giải biểu kiêm thực lý, (thực lý là bổ tỳ), tức như bài sâm tô ẩm, thì lấy sâm làm chủ, mà trong bài quế chi thì có gia cam thảo thược dược, y gia chả từng đã biết hay sao ? Tì thổ thực thì phế kim chuông dưỡng (vì thổ sinh kim) chả những tà khí không có chỗ lẫn lút, mà tà mới cũng không có thể lấn vào, nếu bằng những công tà làm cho phế khí tổn thương, thì công tà chưa thấy đâu, đã trông mở cửa để lìm đường dắt trộm (công tà thì phế hư mà chân lông thưa rào, khác nào mở cửa để dắt giặc vào nhà).

(Còn nữa)   [illegible]

Dư luận Nam-kỳ

Bàn về đồng tiền

Nói đến tiền tài mấy ai là chẳng tham muốn, chẳng quí trọng, mà đáng muốn, đáng trọng thật ! Tiền tài là đại chánh quốc-gia, là son phấn con người ; nước có nhiều tiền thì nước mạnh giàu, dân có nhiều của thì dân mới thạnh. Văn minh cũng phải có tiền thì khai thông, giả man cũng phải có tiền tài mới cải cách. Tóm lại trăm công ngàn việc, trong nhà ngoài nước đều cần phải có tiền sẵn ở trong tay, mới trông được thành sự...

Nên vậy « kim tiền » chẳng những quí giá, mà thế lực lại to tát mạnh mẽ vô cùng ; làm cho dở nên hay, xấu nên tốt, ngu đần hóa khôn ngoan, [illegible] nên danh giá. Làm cho bác bác hậu bồi nhảy lên quan hàn ông lớn, Kim tiền thật là nguồn sống lưu thông, lại dụng cho dân sinh quốc kế, mà lại còn nên đi được thế sự, gây nên những nông nổi ái oăm ngoắt ngoéo, làm cho kẻ khóc người cười như chơi !

Thế lực kim tiền như vậy, nên người xưa bàn, đã tặng cho kim tiền cái huy hiệu là « thần tiền », là « gia huynh »

Nay bàn đến vấn đề này, xin mượn lời phương ngôn Tây, cho « đồng tiền là một người tôi tớ giỏi giắng và là một ông thầy bậy bạ ».

Sao gọi đồng tiền là tôi tớ giỏi ? Mạnh vì gạo bạo vì tiền. — Có tiền mua tiên cũng được. Vậy người có của biết dùng của mà nuôi mình nuôi nhà, mà lo công ích việc ; bỏ tiền của mua lấy phúc đức, mua những việc công ích công cộng. Đồng tiền như thế, chẳng phải là đứa đầy tớ giỏi giắng khôn khéo, sai khiến được việc sao ? Sao gọi đồng tiền là thầy bậy bạ ? — Tiền tài nhân nghĩa kiệt. — Hoàng kim hắc thế tâm — Coi vì một nén vàng mười, làm cho lòng đỏ con người hóa đen. — Vậy người có tiền không biết dùng tiền, chung thân làm nô lệ cho đồng đồng tiền, coi đồng tiền như tánh mạng, vì đồng tiền bỏ cang thường luân-lý, vì hơi đồng mà lường thầy phản bạn, xa chị xa em. Đồng tiền như thế chẳng phải ông thầy bậy bạ hư ti ân mất nết, dạy bảo làm sự trái sao ?

Vậy thì đồng tiền, chỉ là con ma vô hình vô ảnh, cám dỗ xui giục người ta hoảng mắt mê tâm ở những nơi kho tiền lẫm thóc mà thôi ; chớ không xuất thân tự lực, thi hành nên việc gì được. Những người thở ra khói, nói ra bạc, ngồi đống thóc mặc đống tiền, cho chí những hạng người làm lũ bán tần, cũng khốn kiếm ăn, tưởng chớ nên sùng bái kim tiền như một vị thần, chỉ nên coi như một tờ giấy ; đừng để cho tiền tài nó làm ông thầy dạy mình, nên coi nó như đứa tôi tớ để mình sai khiến. Thì cái thế lực kim tiền to tát mạnh mẽ bao nhiêu, lại càng có ích lợi cho cá nhân cho xã-hội bấy nhiêu vậy !

Và lại ta phải biết dùng tiền một cách thích hiệp với đạo nghĩa và luân lý. Làm thế nào dùng tiền cho hiệp đạo nghĩa ? Trước hết là chỉ ước đồng tiền vì những mục đích lương thiện và điều hòa, thí dụ như ước lấy tiền để cho mình và gia đình được no ấm, để mưu lấy một cái địa vị xứng đáng cho tài trí mình và nghề nghiệp mình để cho thể giúp ích vào xã-hội. Sau nữa khi đã được tiền rồi, thì phải lợi dụng cho có điều độ, không nên xa xỉ hoang đàng, phải lấy tiền mà làm việc thiện, cứu bần nhân, cho vay lời phải phép để giúp đỡ cho kẻ nghèo, chớ không phải để lợi dụng cái sự nghèo của người ta mà làm giàu cho mình. Làm thế nào dùng tiền cho hiệp với luân lý ? Nghĩa là không có phạm phép công bằng không có dùng những cách bất lương bất chánh lọc luồn nịnh hót kẻ trên, áp chế hà hiếp kẻ dưới, và những cách ám muội khác, để cho được kiếm lấy tiền, Khi đã có tiền rồi, được giàu sang đừng có tự phụ chớ lên mặt xung chân, khinh bỉ kẻ nghèo hèn, tàn tệ kẻ ăn không, phải độ lượng công bằng cho kẻ ăn người làm, phải giúp vào các công việc từ thiện công ích, không phải là có ý cho được phô danh khoe tiếng với đời, mà chỉ vì ích cho xã-hội mà thôi.

Nếu biết dùng tiền như thế, thì cái thế lực đồng tiền sẽ ra êm dịu ngọt ngào có ích lợi cho xã hội chớ không độc dữ cay nghiệt tàn. Như thế thì đồng tiền sẽ là một cái dây liên lạc ràng buộc các phái đảng trong xã-hội với nhau, mà không phải là cái tường ngăn phân rẽ các phái đảng, đồng tiền sẽ không còn xui xiểm kẻ nghèo kha đố kỵ với người giàu sang, không làm cho bọn lao động giận hờn mới [illegible] sứ mạng giúp cho sự thịnh vượng chung trong nước, mà không còn là các mầm mống gây lên loạn lạc trong nước vậy. Và kẻ giàu có, lợi dụng đồng tiền một cách thích hiệp với đạo nghĩa luân-lý, thì sẽ được bình yên trong lương tâm mình hơn đến ngày sau cũng sẽ không phải hối hận, và đồng tiền sau khi đã giúp cho mình làm việc lớn ở đời này, lại giúp mình được hạnh phúc ở đời sau nữa.

Tinh-Tâm.

AI LÀ NGƯỜI BẮC-KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gởi cho :
M. Lê-nguyễn-Ổc
61-63, Rue du Coton
HANOI

MỚI XUẤT BẢN :
SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ
Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược
PHẠM-HUY-LỤC Soạn
Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán : 0$50 — Tiền cước : 0$20
Bán tại bản-quán và các hàng sách

Tự do diễn đàn

Tổ tôm cải lương luyện tập quốc ngữ

Tôi nhớ khi trước xem bộ Triết-lý Hi-lạp La-mã nhan đề là: « Selectæ e profanis scriptoribus historiæ » của ông Heuzet; có kể chuyện: Một lần ông Sénèque sai đứa thủ hạ làm việc kia... Thằng ấy không làm cho tròn vẹn nghĩa vụ mình như ông dạy. Ông liền phát nộ đã nói nặng lời. Nhưng ông nghĩ cái thế giá mình là thân ngà mình ngọc của bậc quân tử, không lẽ không dẹp được cái tính nóng nảy của mình, ông liền dùng lời lành mà bảo đứa thủ hạ ấy rằng: « Te puniam nisi te irascor! » « Nếu ta không giận mình, thời hẳn ta sẽ phạt mình »

Tôi nay đọc bài ông, nghe ông phản kháng tôi; cứ theo tính tự nhiên của nhân loại, thời tôi lại viết lại phản đối ông ngay, nhưng không, tôi không có viết ngay, vì viết ngay tất sẽ theo tính nóng mà thổ lộ ra nhiều câu bất chánh đáng. Ông biết, không phải là tôi có ác cảm gì với ông mà tôi viết hai bài phản đối ông đâu!

Đó là chính cái trách nhiệm của độc giả, của nhà phê bình phải tự chất vấn mình: « Đoạn văn ấy nói gì? » « Lý-luận có xác đáng không? » Giản hoặc lý luận không được chánh đáng, thời phải hỏi vì cớ gì? tại câu nào, tiếng nào? Độc giả có làm như vậy thời mới đáng kể là đọc sách. Tôi chưa dám chắc là đã biết đọc sách, nhưng là tập cho biết cách đọc sách. Tôi được cái hân hạnh đọc văn bài ông, tôi cũng phải làm như thế. Tôi nghe qua cái ý kiến ông nghị luận xem ra cũng có điều chánh đáng điều ấy thật phải tỏ lộ như vậy. Nghe câu văn ông cũng thanh sảng hơn bậc nhưng đó là cái cảm giác đầu tiên lúc vừa buông tờ báo, chứ xem cho kỹ, xé cho cùng, bài « Tổ-tôm » của ông chưa vị tất đã là bài « lý-luận siêu việt » đáng cho chư tôn độc giả biểu tình.

Ông Ái-Hòa, ông phải biết: Phàm muốn phê bình bài xích văn bài của ai, thì phải xem cho thấu ý nghĩa, phải chia từng phần mà xét rồi mới phê bình nghị luận từng câu một. — Mà sự phê bình rất là quan hệ, vì nhời nói tất là có quan hệ, như ngạn ngữ La-mã nói: « Verba volant scripta manent » — Nhời nói qua đi, còn chữ viết thì còn lại đó. » Trong sách thầy Mạnh-tử có nói một câu cũng chỉ về lời nói là quan hệ phải cẩn trọng thầy nói: « Một lời nói có sức phá nổi giang san, vì một nhời nói có sức phá tan quốc sự! »(?!)

Ông Ái-Hòa, ông xét đó đã biết khi tôi đặt bút viết hai bài phê bình nghị luận về bài nhạt nhẽo « Tổ-tôm cải-lương » của ông không phải là không suy nghĩ gì mà cứ cầm bút viết liều đâu! Làm người đứng trên vũ-trụ, mà bạ ăn bạ nói xằng xiên thế, thế thì câu: « Khẩu tụng tâm suy » bỏ đi đâu???

Và mình tuy sinh đâu được gót chân những bậc thánh hiền; nhưng làm người thì phải tập cho có cái tư cách người quân tử mới được ». Thế mà mở miệng là nói liều, cầm bút là viết bậy thì chả thẹn với câu đức Khổng-tử nói: « Quân tử bất quân, ngôn tất hữu trúng! » (?!) lắm ư?

Trong bài ông đáp lại ông cho tôi được tiếng « ông », cái hân hạnh về tiếng đó chẳng qua là hư danh, qua mau như mây bay như gió thổi, chẳng đáng lấy làm quí chi, nhưng tôi không dám nhận tiếng đó, vì tôi chỉ là một người hàn sĩ còn nhỏ, chỉ đáng làm con cái ông thôi. Tuy thế ở chốn học giới, nơi văn đàn thời không phải chỉ ông thừa phái, với các học trò xác sơ. Hễ ai bàn những vấn đề hay ích quốc lợi dân, bổ ích cho sự tiến bộ quốc gia, thời ta phải vâng theo; mà một người xướng thời trăm người họa, muôn vàn người hô hào cổ động. Ai, như thế buồn mình viết những bài viển vông ấy là ta phải đáp lại phải cải chính, hay có thể chấn chỉnh được thời phải bổ cứu lại.

Ông Ái-Hòa bới bài « tổ-tôm » của ông kia, ông có dám chắc hết mọi câu là nghị luận chánh đáng cả không? văn chương hay không? Phải, « giá bài ấy » có siêu việt như bộ Phúc-âm của Cơ-đốc Thiên chúa-giáo; triết lý như sách của Khổng-mạnh, văn chương có nỉ non thánh thót phun châu nhả ngọc, thêu hoa dệt gấm, êm đẹp như văn Voltaire, Bossuet, Chateaubriand, thơ của Vergile Racine thời tôi xin cầm bút không bao giờ dám viết hai bài ấy. Nhưng ông Ái-Hòa! ông tưởng bài ông đã là nghị luận xác đáng lắm mười phần vẹn mười sao? văn ông gấm ghi đến nỗi quỉ khóc thần kinh sao?

Nếu ông dám quyết bài « tổ tôm » của ông kia không kém gì ý kiến và văn chương các nhà trước thuật trước, thời tôi xin cầm bút không dám viết nữa. Nhưng nghe đâu ông có nói: « văn vô nhất đẳng, học lực đối với cổ nhân còn xa lắm!... » Thế thời còn có chỗ khuyết điểm mà bao lâu còn khuyết điểm thời chẳng bạn là tôi, mà cả các bạn đọc báo còn phản kháng được. Giả sử ông ngồi bóp trán làm được bài gì hay cần thiết thời đâu tôi dám cự ông. Nhưng tôi thiết nghĩ vì ông buồn mình; vả lại tự thời kỳ ông can thiệp về câu chuyện « Thừa-phái » bút chiến giao trước đến nay có lẽ vì bận cũng thấy ông năng viết nữa. Có lẽ ông trông thấy cái ngọn bút sắc ông nó gỉ rồi; nên ngồi bóp trán mãi mới nghĩ được một vấn đề không đáng [illegible] Ừ, ông cứ việc cải lương tổ tôm ông mà cải lương được tôi rất là đối mừng thay cho cái tiền đồ nước nhà có lẽ rồi mươi mười lăm năm nữa, họ hàng, con cháu, chút chít nhà ông hễ ngồi chơi là rè ra gọt thơ, nếu làm thơ quá thế, thời phúc ấm nhà ông biết đạt đến đâu!» Vì ông nói: « Ngoài bạn thân, trong con cháu, những khi hưu hạ đọc tục ngữ, ngâm truyện Kiều... » Phải ông ngâm chuyện Kiều, Cung-oán, Chinh phụ ngâm, Hoa-tiên v.v. thời có nhưng từ ngày ông làm bài ấy đến nay vị tất ông có bao giờ đã thi hành với con cháu ông chưa? hay lại bị câu: « Ngôn dị hành nan! »

Được, ông muốn ngâm thơ vịnh nguyệt chi kệ ông. Nhưng tôi đố ông, thách với ông và danh kia có hệ đổi chữ quốc-ngữ ra mốt « thực tân » « tối tân » « đặc tân » của ông được đó!???

(Còn nữa)

Phi-Vân Trần-ngọc-Ban

VĂN UYỂN

Anh em uống rượu đêm xuân xướng

Tiệc xuân họp mặt khách chơi xuân,
Đàm đạo năm, ba chữ quốc văn,
Khuôn phép người sau theo kẻ trước,
Chữ rằng: « Ôn cố khả tri tân ».

Lam-Hiên.

Họa

Cùng nhau gặp gỡ lúc đêm xuân,
Nào kẻ Âu-văn kẻ Hán-văn.
Vui vẻ văn-minh cùng một hội,
Kìa kìa kẻ cựu lại người tân.

Huệ Định.

Nhớ Ninh-bình

Phong cảnh riêng ưa khách hữu-tình
Ra về lại nhớ tới thành Ninh.
Nhớ nơi Dục-thúy người lên xuống,
Nhớ giải Vân-sàng nước uốn quanh.
Nhớ « Cánh diều » kia cơn gió thoảng
Nhớ « Chùa-non » nọ bóng trăng thanh
Nhớ ai mượn bút cho khuây nhớ,
Phong-cảnh riêng ưa khách hữu tình.

Đề tranh sơn thủy

Ngọn bút tài tình khéo vẽ sao!
Khen ai tô đề đẹp dường bao.
Một dòng suối bạc quanh quanh chảy,
Mấy ngọn non xanh chót vót cao.
Kìa cánh rừng sâu tiều vác củi,
Nọ nơi hang thẳm khách leo vào.
Trải bao tuế nguyệt mầu chưa nhạt.
Ngọn bút tài tình khéo vẽ sao!

Minh-sơn, Ng-đức-Chiêm.

Nam nhi ca

Chống tay ngồi nghĩ sự đời,
Giật mình, mình lại ngậm ngùi xót thay
Ông xanh gieo cọt chi hoài,
Phong-trần đầy đọa thế này chưa thôi.
Nam-nhi gặp bước pha phôi,
Chiều lòng con tạo mà đời gót chân.
Chẳng qua cái nợ bồng-trần,
Trước sau, sau trước một lần trả xong.
Thôi thôi nghĩ lại bận lòng
Đi không há lẽ về không sao đành.
Gẫm khi cửa Khổng sân Trình,
Dốc lòng nấu sử sôi kinh những ngày.
Mười năm lều, sách hẹn thầy,
Mắt xanh khoan lé ra ngoài vườn xuân
Văn-chương luyện tập ân cần,
Ngày xem Âu-tự đêm lần Á-văn.
Cũng cúp tóc cũng đánh răng,
Địa-dư toán-pháp mấy năm theo đòi.
Cũng tai mắt đứng trên đời,
Cũng gương khoa hoạn cũng nòi y-quan.
Cũng Lam thủy, Hồng san anh kiệt,
Cũng giống dòng thế-phiệt trâm-anh.
Nào hay con tạo đa tình,
Trong vòng đào chú hãm mình như chơi.
Quảng-bình là chốn mua vui,
Lân la chè đợi tháng ngày cho qua.
Cánh bèo bao quản nước sa,
Tuần lươn bao quản tránh qua lắm đầu.
Nào ai dễ biết ai đâu.
Ai hư, ai khá, ai giàu, ai sang.
Mấy cho vẹn đạo cương-thường,
Kìa gương nhật nguyệt hai vầng soi chung.
Một mai trời [illegible] lòng,
Lên câu vinh hiển, vượt vòng gian nan.
Đem thân thế [illegible] giang-san,
Đường công danh nọ, chí nam tử này.
Tấm lòng ai tỏ chăng ai.

Cảnh đêm thu nằm không ngủ

Ngọn đèn tấp thoảng gió xuyên song
Ngó áng mây vàng đậm mặt trăng,
Văng vẳng bên tai hồi trống điểm,
Chênh-chếch góc núi bóng giăng lồng.
Sương dồn lá quế xôn xao rụng,
Tuyết đậu ngành hòe lác đác phun,
Nỗi nọ đường kia nằm chẳng ngủ,
Vừng ô đâu đã ló ngang phòng.

Ng-xuân Lâm chez Hưng phát-Lợi.

Thư chế Hồ tôn-Hiến

Sấm dậy trong ngoài chức đồng-nhung
Khéo ra cho nhộp tiếng anh hùng,
Kinh-luân sẵn túi sao mà thế,
Văn võ gồm tài phải rứa không?
Da ngựa bọc thây khen tướng Việt;
Ván thuyền cự giặc, nhớ chàng Long;
Trong toàn tên đựa run như dẽ,
Đìn lạy Kiều-nhi phải giết chồng.

Cảnh qua đò Lách (Vinh)

Qua đò vừa đúng bóng gần trưa,
Trông cảnh bây giờ cảnh khác xưa,
Nước chảy ngậm ngùi sôi cuộn cuộn,
Non dàn cao thấp đứng trơ trơ,
Buồn tình những kẻ dong xe ngựa.
Cảm nỗi cho người trải nắng mưa,
Giọng quốc kêu sầu chen tiếng sáng,
Vắng tênh tri-kỷ biết bao giờ.

Nguyễn-xuân-Hòe

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»
(LES MISÉRABLES)
Soạn-giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN:

Phần thứ nhất, quyển thứ	1,	mỗi quyển.	0$50
— —	2,	— .	0.45
— —	3-4,	— .	0.35
— —	5-6,	— .	0.45
— —	7-8,	— .	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	1.	— .	0.45
— —	2-3,	— .	0.50
— —	4-5-6,	— .	0.60
— —	7-8,	— .	0.50
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3,	— .	0.55
— —	4-5-6-7,	— .	0.65
Tiền cước gửi Recommandé,		mỗi quyển......	0.20
—		cả 11 quyển gói làm một.	1.00

Quyển thứ 3 và 4, phần thứ nhất đóng nhập một.
— 5 và 6, — —
— 7 và 8, — —
— 2 và 3, phần thứ hai —
— 4-5 và 6, — —
— 7 và 8, — —
— 1-2 và 3, phần thứ ba —
— 4-5-6 và 7, — —

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo cần mua bán đổi chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn-báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p. 05 một dòng

B. Q.

Nhà đất bán
([illegible])

Muốn bán một miếng đất lính 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bề, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500$00 và một cái 800$00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Muốn bán một lô đất ở Khâm-thiên về dẫy cô-đầu. Hỏi tại hiệu Hoàng-long, phố hàng Gai, số 24, Hanoi. 7042

Đồn-điền, ruộng, trại
(Concession, rizières, propriétés rurales)

MUỐN BÁN:

Một cái trại tư, ở trong thành-phố Hà-đông, gần chợ, rất sầm-uất mát-mẻ; có một cái lâu-đài thật đẹp, một cái vườn hoa-quả tươi tốt, một khu ruộng nhỏ; rất xứng cho một nhà đại-phú Annam hay Khách. Mua cả hay mua từng lô cũng được. Hỏi ông Grenès, 3 Bd Jauréguiberry, Hanoi. 7028

Muốn mua:
([illegible])

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo, 5.891

[illegible] vở
([illegible])

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE Illustré. Đủng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiền-Tsin, Hanoi. 5.717

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

Lạc con
([illegible] đăng không lấy tiền)
(Enfants égarés)

Tôi có người em họ tên Phạm-văn-Hiều, 21 tuổi, làm nghề thợ đóng giầy tây, quán tại làng Chi-xá huyện Duy-tiên, tỉnh Hà-nam, hồi tháng một mới rồi có về qua chơi nhà tôi, đoạn nói rằng đi Haiphong tìm việc, sau không thấy giấy má gì về nữa. Tiện ông thân sinh ra hắn đã lao tâm khổ tứ cất công ra Haiphong tìm, rồi lên cả Phú-thọ, Việt-trì và Tuyên-quang cũng không thấy, khi ở Việt-trì về thì ngã ô-tô bị trọng thương hiện bây giờ lo phiền thành ốm, tính mệnh nguy cấp.

Nhờ ông bà nào biết em tôi làm ở đâu mách dùm tôi, tôi xin cảm ơn vạn bội.

-- Hay là em ở đâu kíp viết giấy về để anh biết, kẻo để song thân mong đợi, mình già héo hắt, chưa biết sống chết ngày nào.

VŨ-TẤT-THẮNG
Secrétaire Caisses Locales de Retraites à Hanoi
7,035

[illegible] vặt
([illegible])

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 5.802

Có bán gạch đặc gạch thông làm nhà

Hiệu Đông-Hải, phố Sinh-từ, số 138 Hanoi mới mua tại cái lò gạch ở đường quần ngựa của Mậu-Thịnh, có lời kính cáo các quí-khách làm nhà, chiếu cố mua giúp gạch cho, thì bản-hiệu cám ơn lắm lắm.

7.045

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty
(RỪNG BẢO-ĐÀI, RỪNG PHỐ-VỊ, RỪNG HẠ-CƯƠNG)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 thước trở lên để làm cột nhà.
RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đỗ-xá.

số 143

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

... Ông cụ tôi họ *Hồng*. Nhà giàu, cho nên chúng vẫn gọi là ông *Hồng bách vạn*. Đến khi tuổi già tạ thế, để di-sản lại cho cha tôi. Cha tôi tiêu-pha rộng-rãi, của-cải ngày một hao-mòn, chúng mới đổi gọi là ông *Hồng thập vạn*. Cha tôi hay giao-du với các tay hào-kiệt, vẫn thường cho vay buông lãi để kiếm thêm đôi chút. Không ngờ gặp những phường vô-lại, chúng lừa mất nhiều. Từ đó cha tôi thề không cho ai vay một đồng tiền nhỏ nào nữa. Vì thế mà chúng họp nhau, giữa lúc ban ngày ban mặt, đám vào cướp phá nhà tôi, lấy hết của-cải, giết chết cha tôi và bắt mẹ tôi đem đi, dâng làm *Áp trại phu-nhân*. Bây giờ mẹ tôi thương tôi quá, ôm vào trong lòng, đi theo bọn kẻ cướp. Chẳng ngờ khi đi đến trong núi, chúng lại đòi giết tôi. Mẹ tôi xin mãi, chúng mới tha cho không giết, nhưng đem treo tôi tại cành cây này, định làm cho tôi đói rét mà chết. Mẹ tôi không biết chúng bắt đi đâu, còn tôi thì bị treo ở đây đã ba ngày ba đêm mà không thấy một ai qua lại. Bây giờ may sao lại gặp sư-phụ đây, xin sư-phụ mở lòng từ-bi mà cứu cho tôi về thì tôi quyết tình-nguyện bán cái thân này để tạ ơn sư-phụ, không bao giờ dám quên vậy.

Tam tạng nghe nói, sai *Chư-bát-giới* cởi dây mà đem đứa trẻ xuống thì *Tôn-hành giả* không thể nhịn được, liền quát to lên một tiếng mà rằng:

Loài yêu-quái kia, không che nổi con mắt ta đâu! Nhà-ngươi đã bị cướp, cha ngươi bị giết, mẹ ngươi bị bắt, vậy thì ta cứu nhà-ngươi đem về định giao cho ai. Vả nhà-ngươi còn của-cải gì mà tạ ta cho được. Nhà-ngươi nói dối đã thò đuôi ra đây.

Loài yêu-quái nghe nói, trong lòng run sợ, biết là *Tôn-hành giả* có ý ngờ mình, lại xụt-xùi khóc-lóc mà đáp rằng:

— Dám bẩm sư-phụ! Đã đành rằng cha tôi bị giết, mẹ tôi bị bắt, của-cải khánh-kiệt, nhưng ruộng-nương chưa hết, họ-hàng còn đông. Ông ngoại tôi ở sơn-nam; cô tôi ở sơn-bắc; *Lý tứ* ở đầu ngòi, tức là chồng dì tôi; *Hồng-tam* ở trong rừng, tức là bác mẹ tôi. Lại còn có chú tôi và anh tôi đều ở trong làng. Nếu sư-phụ cứu tôi mà đưa tôi về làng thì tôi xin nói với thân-thuộc tôi bán vườn đợ ruộng, để báo-đền cái ơn sâu này vậy.

Chư-bát giới nghe nói, liền bảo *Tôn-hành-giả* rằng:

— Sư-huynh ơi! Một đứa trẻ con nhỏ kia sư-huynh hỏi vặn nó làm chi! Nó nói phải đấy, thôi thì làm phúc cứu cho nó xuống.

Chư bát-giới liền lấy dao cắt đứt dây thừng, cứu cho đứa trẻ (tức là loài yêu quái) xuống. Đứa trẻ chạy đến trước ngựa *Tam-tạng*, hai hàng nước mắt chảy xuống đòng đòng, vừa khóc vừa lạy.

Tam tạng động lòng xót thương, liền bảo rằng:

— Thằng bé kia! Mày lên trên mình ngựa này, ta đèo mày đi!

Đứa trẻ nói:

— Dám bẩm sư-phụ! Tay chân tôi bây giờ tê dại, mình mẩy cũng đau như dần. Vả tôi vốn ở chốn thôn-quê, không quen cưỡi ngựa.

Tam tạng bảo *Chư bát-giới* cõng đứa trẻ. Đứa trẻ đưa mắt ngắm nhìn, rồi nói:

— Dám bẩm sư-phụ! Tôi không muốn để cho ông này cõng, vì cái lông gáy ông ấy, cứng nhọn lạ thường, xóc vào mình tôi, tôi chịu làm sao cho nổi.

Tam-tạng nghe nói, lại bảo *Sa-tăng* cõng. Đứa trẻ cũng đưa mắt ngắm nhìn rồi nói:

— Dám bẩm sư-phụ! Khi bọn kẻ cướp vào ăn cướp nhà tôi, chúng nó đều bôi mặt nhọ, làm cho tôi phải khiếp sợ, nay tôi trông thấy vị hòa-thượng này mặt-mũi gớm ghê, xin sư-phụ chớ bảo ông ấy cõng, khiến cho tôi lại khiếp sợ.

Tam tạng ngảnh lại bảo *Tôn-hành-giả*. *Tôn-hành giả* khe khẽ cả cười mà rằng:

— Để đấy tôi cõng! Để đấy tôi xin cõng!

Loài yêu quái (tức là đứa trẻ vừa nói ở trên) ngẫm-nghĩ mừng thầm, tức thì bằng lòng cho *Tôn-hành-giả* cõng. *Tôn-hành giả* giơ tay nhắc thử thì chỉ nặng độ ba mươi cân (cân tàu), mới cười mà bảo rằng:

— Loài yêu-quái này, ngày nay thật đã đến ngày tận số! Cớ sao lại dám múa rìu ở trước mặt *Lão tôn* này. Ta đây đã nhận biết được mày rồi!

Loài yêu-quái nói:

— Tôi nguyên là con nhà tử-tế, chẳng may gặp phải tai-nạn, sao ngươi lại nói như thế!

Tôn-hành-giả nói:

— Nếu mày là con nhà tử-tế thì cớ sao xương-cốt lại nhẹ nhõm như thế này!

Loài yêu-quái nói:

— Tôi vốn tạng người bé nhỏ.

Tôn hành-giả nói:

— Ừ thì ta cõng, nhưng nếu mà y có [illegible], phải bảo cho ta biết.

Bấy giờ *Tôn-hành-giả* cõng loài yêu-quái, lại thẳng đường đi về *Tây-phương*. *Tôn-hành-giả* vừa đi vừa căm tức trong lòng, nghĩ kế muốn giết loài yêu-quái. Loài yêu-quái biết ý, liền hóa phép thần thông, hấp lấy thiên-khí bốn phương thổ vào lưng *Tôn hành-giả*, tự nhiên thấy nặng kể hàng nghìn cân.

Tôn-hành-giả cười mà bảo rằng:

— À chà! Thằng bé này biết dùng phép « *Trọng-thân* » để đè nặng bố nó đây!

Loài yêu quái sợ *Tôn hành-giả* hại mình chăng, mới dùng phép « *Xuất thần* » nhẩy lên đứng ở trên từng mây. Khi ấy trên lưng *Tôn-hành giả* dần dần càng thấy nặng hơn.

Tôn hành-giả mới hầm hầm nổi giận, túm lấy đứa trẻ trên lưng mà quật xuống tảng đá tại bên vệ đường một cái thật mạnh, đứa trẻ nát nhừ ra như cái bánh nhân thịt vậy. *Tôn-hành-giả* lại xách thi-thể mà xé ra mấy mảnh, quăng ở bên đường.

Loài yêu-quái đứng ở trên mây trông thấy, xiết bao căm tức, trong lòng sung-sục như thể dầu sôi, mới phàn-nàn mà nói một mình rằng:

— Lão hòa-thượng khỉ kia thật là hung-ác! Ta nên nhân lúc này bắt ngay lấy *Tam tạng*, nếu để chậm thì thật khó lòng.

Loài yêu-quái nói xong, liền hóa phép thành một trận cuồng phong, cát bay đá chạy, *Tam-tạng* không thể nào mà ngồi vững được ở trên mình ngựa. *Chư bát-giới* và *Sa-tăng* cũng đều tối-tăm mặt-mũi mà phải vưng mặt cúi đầu.

Tôn hành-giả biết là loài yêu-quái hóa phép, vội-vàng dấn bước chạy theo. Khi theo đến nơi thì loài yêu-quái đã cướp mất *Tam tạng* mà đem đi rồi. Bây giờ cơn gió lặng yên, mặt trời sáng tỏ, *Tôn-hành-giả* quát to lên mà gọi *Chư-bát-giới*.

Chư-bát-giới lóp-ngóp bò dậy mà rằng:

— Sư-huynh ơi! Cơn gió ở đâu mà gớm-ghê như thế!

Tôn hành-giả lại hỏi:

— Sư-phụ đi đâu rồi?

Chư bát-giới nói:

— Gió to dữ dội quá, chúng tôi đều cúi đầu bưng mặt để tránh cát bụi. Bấy giờ sư-phụ rúm nép ở trên mình ngựa, bây giờ sao chẳng thấy đâu. Người có phải là cái bấc thấp đèn mà bảo rằng gió bay đi được.

(Còn nữa).

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG

Máy mỏ neo,
15 chân-kính

Mặt và kim
có chất dạ-quang

BẢO-HÀNH 20 NĂM

Giá........ 11$50

Bán tại hiệu:
A. PERROUD (Nhà xanh)
36, Phố Paul Bert, — HANOI

3011

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
47, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Thu nửa tiền

Tối thứ năm 9 Juin 1927

TÁI-SINH DUYÊN
(Hồi thứ III)
Soạn giả: Nguyễn-đình-Nghị
Hồi này mới soạn xong, diễn lần thứ nhất.

Tối thứ sáu 10 Juin 1927

PHẬT ĂN TRỘM

Cổ tích thật dị kỳ!

Xem tích này thời mới biết hạng người nào cũng có thể thành phật thành tiên chứ không cần phải tu hành đắc đạo mới được thành phật.

Tối thứ bảy 11 Juin 1927

Chèo cải-lương

LÒNG NÀY AI TỎ?

Bi-kịch có một cảnh
của ông Nguyễn-ngọc-Chân soạn

Sự tích trong một đêm ra trò tại một chỗ vở hát soạn rất công phu, lời trò cân vần, điệu hát thật hay, khéo nhất là cách ra trò suốt từ đầu đến cuối không bỏ không sân khấu lúc nào, còn như điệu hát chèo vào cả một vở kịch tưởng cũng khó thật.

HIỆU KIM HOÀN, 玉成
NGỌC-THÀNH
[illegible], Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc
[illegible]

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MAU BÔ 1$40

3081

CÁO-BẠCH

Đến 19 juin 1927, hồi 2 giờ chiều, Quảng-đông Hội-quán Hanoi có mở thầu làm mấy cái nhà Nghĩa-địa ở khu đất tại làng An-lãng, thuộc về huyện Hoàn-long, tỉnh Hà-đông. Ai có muốn thầu làm thì mời đến đình Hội-quán mà xem kiểu và điều lệ, trước khi bỏ giấy thầu thì phải ký án-quỹ tạm (cautionnement provisoire) 100$00.

Quảng-Đông Hội-quán

7.046

Tại hiệu CHARMEUSE
PHỐ LIÊN-TRÌ, SỐ 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải sau Hội-chợ)

Mới đến: Satin may áo, nhung làm mũi giầy đàn-bà, bí-tất hảo-hạng, mùi xoa các thứ rất đẹp, v. v.

Trong dịp tết này, có giảm giá đi 15 %, về tất cả các thứ hàng mới.

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotormine

Giá 1$80 một hộp

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.

Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thơ của sở giây thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tin chỉ, nhận thơ recommandée bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp

Thuoc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiết hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có** ***bán thuốc này mà thôi.***

茶心蓮牌薩菩　中國茶王出世

Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát

Chè hiệu Bồ-tát, hương nhị thật thơm, xin mời Quí-khách, thử xơi qua mới biết sự thực.

Vinh-Mậu hiệu

ở Hà nội, phố hàng Ngang, số 25
ở Nam-định, phố Khách, số 144

包式　庄兩

HÀ-ĐÔNG

Việc đỗ thuế kho bạc. — Một lũ lý dịch chúng tôi nhờ quí báo làm ơn đăng lên báo chương để quan trên thẩm xét, chỉnh đốn và kiểm đến tiền thuế vụ năm nay cho chúng tôi nhờ, chúng tôi cảm ơn quí báo vạn bội.

Nguyên năm ngoái vụ thuế tháng bảy tây, lý trưởng các làng chúng tôi đem nộp tiền thuế, bị sở kho bạc một là kiểm lâu, hai là thuế nào không rõ, phần nhiều làng thiếu; làng thiếu một rồng xanh, làng thì một hai giấy bà-đầm.

Số tiền thuế của nhà nước là can hệ, đêm ngày chúng tôi lo lắng, trước ngày sưu nộp, hương-hội đã phải đem đá xếp từng trăm, từng chục, gài ghim đánh dấu thứ tự không sai, lúc đi nộp cử người đứng đầu đi với lý-trưởng trình quan sở tại kiểm lại, lẽ đâu lại còn thiếu được.

Nguyên vì lúc nộp cứ theo danh sách gọi từng làng về huyện phủ nào, lý-trưởng đưa tiền vào buồng giấy, đã có mấy người trong sở kho bạc đem vào, cùng nhau xúm lại đếm không cho người đứng nộp vào thị kiến. như vậy tưởng không hợp lẽ, mà thiếu bắt đền oan người ta.

Vậy lũ chúng tôi thỉnh cầu quan trên cứ vụ nộp thuế ở kho bạc, thì truyền cho phép lý-trưởng và chánh hương-hội hay phó hương-hội vào chứng kiến lúc kiểm đếm, nếu quả [illegible] oán hận gì nữa, kẻo mắt không trông thấy mà cứ phải đền, thật là oan, lỡ ra không mang thêm tiền, thì làm thế nào lúc bấy giờ.

Một lũ lý dịch lại cảo

Mấy lời thỉnh cầu về việc đạc điền chốn thôn quê. — Bản quán nhận được bài sau này:

Ít lâu nay, nhà nước Bảo-hộ, vì muốn cho tiện lợi nhiều đàng, nên đã phái người ở sở Đạc-điền về đạc ở các nơi thôn quê.

Song sở ấy công việc to tát, phí tổn nhiều, mà sở đạc điền không đủ người phái đi; vì thế nhà nước mới lập ra ở tỉnh lị, hoặc huyện phủ một lớp học đạc điền, và sức cho thư ký các xã phải đến đó học tập.... khi đã thành đạt, quan trên mới bổ về đạc điền ở các tổng xã, lúc tính đo và vẽ thành đồ bản xong đem trình quan trên; rồi ai có ruộng sẽ phải chịu lấy phí tổn.

Mà cái phí tổn này, nhà nước đã có nghị định nhất luật thu mỗi sào là 3 xu (0.03) mỗi mẫu là 3 hào (0.30); lại thêm mỗi thửa ruộng vài ba xu, gọi là tiền bổ, như vậy tính ra mỗi mẫu phí tổn 3 hào cho đến 4 hào là cùng, tùy nhiều thửa hay ít thửa.

Tiền phí đạc này, ở những phủ huyện nào mà chính người sở Địa-bạ về đạc điền, thì đến kỳ thuế sẽ chiếu tính nộp nhân thể. Còn phủ huyện nào đã bổ người thư ký các xã về đạc, thì lúc tính toán vẽ đồ bản xong đem đệ trình quan chánh sở địa bạ, rồi quan phủ huyện theo lời quan địa bạ sức cho lý trưởng các xã thu số tiền phí đạc theo như nghị định nhà nước đã ra, đem đệ nạp tại phủ huyện và quan sẽ phát cho các thư-ký.....

Ấy nhà nước đặt xếp công việc gọn gàng là thế, mà dân gian đều hoan nghênh, nhưng khốn khổ cho chúng tôi ở chốn thôn quê lắm, vì chẳng may gặp phải một lũ « lòng lang dạ thú » « nhờ gió bẻ măng » để nhân việc đạc điền này kiếm cháo cho thân vinh, nhà béo, vợ ấm con no; giở cái thủ đoạn giả tâm bóp nặn cho đầy túi tham, chẳng sợ pháp luật, không nghĩ phải trái. Như một xã về hạt kia. Các người thư ký đạc điền xong, chưa có giấy quan phủ sức thu số tiền phí đạc, lý trưởng lập ngay qui kế, biết rằng lúa đã chín; thế nào các chủ điền cũng phải chịu nuốt, liền đạt giấy cho điền hộ phải nộp tiền phí đạc mỗi mẫu là 1 p. 50, anh lý ta nói rành rành những là tiền tre làm cọc đo ruộng, nào tiền tre chẻ giây đo, nào công người dẫn ruộng cho họ đạc.. tính tất cả mất từng ấy, phải nộp ngay, không có lúc gặt, sẽ sai tuần phiên ra bắt lúa; mà không phải hắn dọa, chính hắn đã thi thố cái thủ đoạn giả tâm ấy rồi vậy.

Tên lý trưởng xã này như thế, tên lý trưởng xã khác cũng vậy, nhất là đồng phụ canh thì càng khổ sở hơn nữa, vì thói ăn hiếp bóp nặn đây là một cái thông bệnh của lũ kia, cho nên dân tình khổ quá, chịu làm sao nổi? con nhà nông chỉ trông hạt lúa ngày mùa nuôi vợ đợ con mà phải chịu làm nỗi cay cực hà hiếp như thế, lấy gì nuôi thê tử và ăn chịu đóng thuế cho nhà nước được!

Vậy chúng tôi ở chốn thôn quê, hợp lòng đồng thanh thỉnh cầu với chánh phủ là mẹ hiền hay thương con cái; xin lấy sự khôn khéo lo liệu cho chúng tôi khỏi mang ách nặng nề cay cực này, cho chúng tôi được an cư lạc nghiệp, mới trông nước thịnh dân giàu được.

Xin quan chánh sở địa bạ đăng lên các báo cái nghị định về việc đạc điền, và phí tổn về việc ấy, lại sức cho các quan phủ huyện phải gián yết thị ở các nơi công sở trong hàng huyện, hàng tổng hàng xã, ở các chốn đình sở, cho biết rõ ràng: phí [illegible] mẫu, sào, thước là bao nhiêu; bao nhiêu để cho điền hộ cứ thế mà nộp, vì bằng lý dịch không nghe, sẽ lên tại phủ huyện để nộp cũng được.

Xin đèn giời soi thấu tình dân chúng tôi để, chúng tôi được chút phần nhờ và cái tệ bóp nặn của lũ kia cũng được đỡ vậy.

Điền hộ chốn thôn quê

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Cái nạn xảy ra trong phường xiếc. Hôm 31 mai vừa rồi, trong khi phường xiếc ta đương diễn trò thì hai đứa bé con gái lộn trên cái thang để dựng đứng trên hai bàn chân một người đàn ông nằm giơ chân lên, chẳng may sực có giọt nước mưa ở trên đỉnh rạp thấm xuống, rơi ngay vào mắt một đứa bé đang lộn, thành thử đứa bé giật mình, làm mất thăng bằng, nên thang đổ, cả hai cùng ngã một cái rất mạnh, đều bị thương, một đứa ngất đi một lúc rồi mới tỉnh.

Đã đưa cả vào nhà thương điều trị nhưng xem không ngại chi.

Mẹ ngủ con chết trương. — Ngày 2 juin vừa rồi một mụ lái đò ở Đông ba, cắm đò ở sông, rồi hai mẹ con cùng ngủ. Đứa con mới lên hai, trong khi mẹ ngủ say, nó sực thức dậy, lững vững chạy ra đầu đò chơi, chẳng may xẩy chân ngã xuống nước chết chương. thế mà người mẹ vẫn ngủ không biết, khi xác đứa bé nổi lên, mọi người trông thấy hô hoán lên, thì người mẹ mới tỉnh dậy, nhìn ra chính là xác con mình, nhưng thôi đành chịu không sao cứu được nữa.

ĐỒNG-HỚI

Một điều mong ước về việc lập thêm ga-ra. — Sở hỏa xa theo cầu đường đặt mà làm ga Lệ-kỳ thiệt là phải, nhưng sự tiện lợi của hành khách đi xe hỏa thì có điều thiệt thòi vì ở ga đó chỉ có hành khách làng Lệ-kỳ và làng Đức-phổ đi mà thôi còn mấy làng ở về miền trung châu đó đi đến ga thì xa lắm, và phải trèo non vượt suối mới đến ga được, vậy mong sao sở hỏa-xa lập thêm cho một ga nữa tại con đường gác ở về địa phận làng Vĩnh-tuy thì hành khách ở miền xung quanh phủ Quảng ninh được nhờ lấy sự tiện lợi của xe hỏa mà nhà nước đã vì dân mở mang đường thông thương mong lắm. H. C. Đ, lại cảo

Việc Nam-kỳ

CHỢ-LỚN

Đám tang M. Quách-Đàm. = Đám tang một nhà đại phú thương Hoa-kiều là M. Quách-Đàm sáng hôm 31 mai đã cất. Đám rất long trọng, người đi đưa rất đông, phần nhiều là Annam và Khách-trú; người Lang-sa thấy cũng nhiều. Còn máy chụp ảnh không biết là bao nhiêu mà nói; lại có một cái máy chụp hát bóng nữa.

Những liễn đối trướng hoành của người ta đi thật là nhiều, nên giàn ra thì cái đầu đường thủy-binh, mà cái đuôi nó ở khỏi nhà Thông-Hạp nữa.

Tám giờ thì động quan.

Khi động-quan ra có một toán lính tập Annam nai-nịt hẳn hoi, sắp hàng thi lễ binh chào rất nghiêm chỉnh.

Ngoài cái áo quan đều phủ gấm.

Các tang nghi thì đều có cái giá triệu đi mở đường; rồi kế đó thì những liễn đối trướng hoành. Cứ một khúc chen vô một gia nhạc, nào là nhạc Triều-châu, nhạc Quảng đông, nhạc Hải-nam gì đủ thứ.

Cuộc đi lại chia ra ba tốp, mỗi tốp đều có chưng bày tang nghi rất lịch sự không sao kể xiết được.

Có một cái bàn trên thật hàng nhiều rất đẹp, kiểu như cái khánh nhỏ, toàn bằng hàng hết; chính giữa khánh ấy để cái gối thêu có ghim đủ hết những khuê-bài của M Quách-Đàm; giữa đám khuê-bài ấy thấy có cái Bắc-đẩu bội-tinh (Légion d'Honneur).

Cái khánh khuê-bài qua rồi thì tới cái tiểu linh-xa trong ấy có để bức ảnh truyền thần của M. Quách-Đàm.

Hết lễ phẩm mới tới cái rạp thầy. [illegible] kéo diềm làm bằng vàng ròng bạc thiệt y như cái linh xa có cái quan-tài, còn rạp thầy thì có thầy chùa ngồi trên tụng kinh mà thôi.

Rạp thầy đi một đỗi xa rồi mới tới một đám nhạc Langsa, thổi những bài rất ai bi, nghe thật não nề quá đỗi.

Kế đó sáu con ngựa bắt kế theo kiểu đi xe tang kiềng-khâu tang hết.

Sáu con ngựa đó đi khít với đại linh-xa.

Cái đại linh xa là rạp nhứt đó Chợ-lớn đó chớ không chi lạ, thì cũng đi diềm vàng bạc như các đám đi đó nhứt khác vậy chớ không chi khác nữa.

Khít đại linh-xa là tang chủ, tang quyến; kế đó là các quan Lang-sa và Annam, khách-trú đi đưa.

Kế đó nữa là học-trò nam và nữ, rồi tới bọn làm công làm thợ trong các xưởng công nghệ của M. Quách-Đàm đi đã hết nên đông lắm.

Hết đám người đưa này rồi mới tới tốp trướng-liễn.

Đó sơ lược đám tang của M. Quách-Đàm là vậy.

Trong đám tang này có một cái tục lạ là mỗi người đi đưa đám tang này thì chủ đám đều có đưa cho khăn, bạc, và bông. Bất cứ là ai, cho tới với quan Thống-đốc Nam-kỳ mà cũng trao cho ngài đủ vậy.

Hễ người Lang-sa thì mỗi người một chùm bông, một bức khăn, với 10 đồng bạc; còn người Annam và khách trú thì mỗi người một chùm bông, một bức khăn, với hai đồng bạc.

Vì cái gia lễ của người ta bày ra vậy nên chẳng ai dám trả lại hết, các quan lớn cũng thọ của lễ ấy như thường. T. L.

KÍNH KHẢI GIẢ

Hiện tôi có bán buôn bán lẻ các thứ bao gai, dọc xanh, dọc tím, cũ, mới, to, nhỏ, đủ các kiểu cùng là ciment bao, ciment thùng và các thứ sắt làm nhà cửa, cầu cống. vân vân Hiệu tôi buôn bán đã lâu, giá cả các thứ hàng đều quen biết cả, vậy qui-khách ở xa cần hỏi thăm các giá hàng hoặc muốn mua bán hàng gì xin viết thư về hiệu tôi sẽ xin trả lời ngay được như ý các ngài. Nếu muốn mua hàng thì hiệu tôi xin tính giá thực hạ, dù thứ gì hiệu tôi không sẵn thì cũng xin tìm tòi mua hộ cho được giá rẻ, và nếu muốn bán cũng xin tìm cho được giá cao mà bán hộ quí khách. Nếu ngài nào có hàng chưa bán được muốn gửi lấy tiền trước, hiệu tôi cũng có thể chiều thời-giá chăm trước cho vay đến 80 phần trăm (80 %) mà lấy lãi rất nhẹ. Xin qui-khách chiếu cố, hiệu tôi lấy làm cảm tạ vô cùng.

Nay kính,
ĐỨC-LONG-HIỆU, số 90, Phố Hàng-Mây, Hanoi.

Lại mới sang!

Giường Hongkong bằng sắt có vòng đồng. Giường Hongkong toàn bằng đồng, cột vuông, cột tròn, có nhiều kiểu mới rất nhã.

Các kiểu gương soi và các thứ khung trạm lối mới.

Gương soi chém cạnh có thứ to đến 2 thước tây.

Hiệu Trịnh-Xuân-Nghĩa
Số bẩy, phố hàng Gai, Hanoi

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 3

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen
của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

LE MEILLEUR DES RECONSTITUANTS
Tonique Tonkinois
DÉPÔT et VENTE
PHARMACIE MONTÈS, P. BOMART, Succ.
54, RUE PAUL-BERT - HANOI

Xin xem-xét và so-sánh cho kỹ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3081

RƯỢU PIPPERMINT

ĐÒI CHO ĐƯỢC HIỆU

GET!

Rượu này uống mất khan tiếng và tiệu. Làm bằng đường tin anh.

BÀ CHỨA NHỮNG CRÈMES BẠT-HÀ.

Pha lộn với nước, rượu Bạt-hà Pippermint uống lấy làm mát mẻ lắm.

Hãng cất ra từ năm 1796 ông **GET FRÈRES** ở thành REVEL (Tỉnh Haute-Garonne)

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THAI

10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

INJECTION PEYRARD

Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người (Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

Bán cùng các nhà thuốc có danh.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(*hiệu đầu nai*)

Bệnh hao mòn, kém sức, yếu đuối, đều là những bệnh người ta thường hay mắc phải, vì làm lụng quá hay lo nghĩ nhiều. Nó làm cho kém hẳn chân huyết đi mà chính chân huyết ấy cũng lại còn yếu đi nữa. Vậy ta cần phải bồi bổ ngay vào chân huyết. Muốn bồi bổ cho chân huyết thì không còn thuốc gì hay bằng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Thuốc này vừa bổ vừa chóng thôi bệnh yếu đuối, mỏi mệt, xấu máu, hao mòn sau khi mới khỏi bệnh ghíp, bệnh sốt rét, những bệnh lâu năm.

Thuốc này làm cho chân huyết bình phục lại như thường và lọc cho huyết được trong trẻo. Đàn bà sau khi ở cữ mà dùng thuốc này thì cũng tốt lắm, bổ hết cả mọi đường hay sức khỏe.

Các ông bác-sĩ đều bảo thuốc này là một thứ thuốc rất tốt đã chữa khỏi kể có hàng nghìn hàng vạn người.

Ở các hàng bào-chế lớn đều.

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

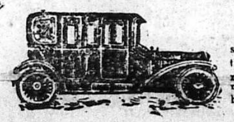

LƯỢT ĐI

Vinh cứ sáng thứ tư, chạy đến Đông-hà nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Savanakhet, đáp tàu thủy lên Vientiane.

LƯỢT VỀ

Savanakhet cứ sáng thứ hai đợi tàu thủy ở Vientiane xuống, chạy đến Đông-hà nghỉ, sáng hôm sau về tới Vinh.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các qui-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước hai mươi bốn giờ, để bản ty liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đồng-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đồng-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đồng-hới 12 giờ trưa vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đồng-hới đợi xe lửa ở Huế ra chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG PHỦ-QUI

Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy ở Yên lý về [illegible] Hanoi.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHI
Vinh, Đông-hà, Yên-lý, Savanakhet

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố Paul-Bert — Hanoi

Hiện nay bán đại chiếu các thứ thích thời.

Kính mắt tròn gọng đồi mồi, mặt kính các sắc		**7** fr 50
Bít tất phin và tơ, gói dầy		**20** fr. 00
Áo tắm cho đàn ông, đan bằng bông đen		**20** fr 00
Áo tơi tắm vải bông trắng, không có tay		**75** fr. 00
Giầy espadrille vải sắc đế kết thừng	*Một đôi :*	**19** fr 50
Giầy tennis, vải trắng đế cao-su		**16** f. 50
Nước Cologne Royale Anglaise Giraud	*1/2 lít :* *Một lít :*	**11** fr 00 **25** fr 00
Nước Cologne Ennegé 70° ướp hoa	*Một lít :*	**40** fr. 00
Xà-phòng cạo râu Odanil, ống bằng kim khí		**3** fr. 00
Xà-phòng rửa mặt Gold Cream 3 miếng		**15** fr. 00
Bột talc de Venise, rất trắng, một gói 250 gr.		**2** fr 25
Khăn túi để giửa mặt		**4** fr. 50
Chemise Cellular trắng, không có cổ		**30** fr. 00
Chemise Shuting blanc		**48** fr 75
Pyamas Zéphir fond couleur veste à col. bouton		**50** fr 00
Mũ gỗ nhẹ Trên trắng, dưới xanh		**60** fr. 00

Nếu qui-vị biết lo, muống cho trong mình đặng mạnh giỏi hoài, thì phải lâu lâu uống thuốc liêu

PILULES PINK

đặng cho máu trở tốt, bổ, gân cốt khoẻ mạnh và nội cả thân thể đều được hoà lạc.

Thuốc liêu **PILULES PINK** có bán cùng trong các nhà bán thuốc.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00

3001

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG
nên dùng thuốc

QUINOFORME

hoặc ống, hoặc viên

[illegible]

Nhà chế thuốc LACROIX, 20-31, Rue Philippe de Girard — PARIS

CẢM mới và cũ, HO
HO RAN NGỰC
trừ tuyệt nhờ bởi

Solution Pautauberge

uống bổ PHỔI và ngừa bịnh HO LAO
Giá mỗi chai bốn quan
L. PAUTAUBERGE,
[illegible] Rue de Constantinople, PARIS, et toutes pharm.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghíp.

Mắc bệnh ghíp, thường sốt ho, [illegible]

Muốn trị bệnh ghíp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp cầu, Yên viên, Bồ-xá

Thuốc trị chứng thổ-tả

Nhà nào cũng phải trữ thứ thuốc này để phòng trị chứng thổ-tả.

*Thứ thuốc hiệu « **Cái tháp** » này là thuốc chuyên trị chứng thổ tả thần-hiệu vô song.*

Vì thuốc ấy :

Có vị chữa cầm ngày chứng đi tả ;
Có vị bổ cho quả tim được mạnh mẽ lên ;
Có vị làm cho thân-thể khỏi phát lãnh ;
Có vị làm cho chỉ hẳn chứng thổ.

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE** *59 phố Paul Bert Hanoi* có bán thứ thuốc trị bệnh thổ tả rất thần-hiệu ấy thôi.

Muốn trị bệnh rôm sẩy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô song!

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0$50

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lừng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :* **0$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HEMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai :* **1,25**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3016

Eau "PRIOR"

Nước suối để uống với rượu mạnh, như Cognac, hoặc uống không để giải khát và tiêu-thực.

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thị-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3067

Luan